

THANH LIÊM

- Công việc quan bác độ rầy ra sao?
- Ồ, ngày nay tôi đã đổi hẳn chính sách lý tài, và xoay ra chỉ ăn tiền của nhà nước, ăn tiền một cách đường hoàng.
- Ăn tiền của nhà nước?
- Phải, để dành được vài vạn bạc, tôi cho nhà nước vay ráo để lấy lãi.

Kẻ có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bô-thận của Lê huy-Phách hay hơn cả

Vì thuốc này bào chế rất công phu, có vị phải tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đắt nhất là vị « hải cầu thận », nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng !

Những người thận hư : đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người mộng tinh, đêm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tỉnh khi cũng ra. Những người hoạt tinh : khi giao hợp tỉnh khi ra mau quá. Những người di tinh : tưởng đến tỉnh đục thì tỉnh khi đã hết ra. Những người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lãnh tinh (tinh lạnh). Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ, ù tai, ướt quai đầu, tiểu tiện có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thấy những bệnh thuộc về thận khi dùng thuốc Lương-nghi bô-thận số 20 của Lê huy-Phách đều khỏi cả. Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bổ thận » hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên

Những ai đã thất vọng bởi những nhời quảng cáo « khỏi trong giây phút đồng hồ » ? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc ta, thuốc Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn thành kinh niên — Dùng thuốc Lê huy-Phách các ngài sẽ được hoàn toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn ! Các thứ thuốc chữa bệnh phong tình của Lê huy-Phách là những thứ thuốc độc tã, khắp Trung, Nam, Bắc đều biết liêng. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-mai không dùng thứ thuốc Lê huy-Phách nhất định không khỏi. »

LẬU KINH NIÊN — Hàng ngày ra ít mũi, không buổi sốt. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mấy ra đôi chút... Những người phải đi phải lại 3, 4 lần... dùng « Lậu mũi » số 10 (giá 0p.50) và Tuyệt Trùng số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh Lậu kinh niên.

LẬU MỚI MẮC — Tức buổi, dài rất ra mũi... dùng « Thuốc năm 1935 » số 70 của Lê huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê huy-Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lần áp hết thấy các thứ thuốc lậu Tây, Tàu hiện có ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

BỆNH GIANG MAI — Lở loét quai đầu, mọc mào gà hoa khế, phá lở khắp người, đau xương, đau tủy... nhẹ hoặc nặng tới bạc não... Dùng thuốc « giang mai » số 18 của Lê huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

TUYẾT TRÙNG LẬU, GIANG MAI — Một thứ thuốc chế theo hóa học, chuyên môn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tình (lậu, giang mai, hạ cam) chưa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng : tiểu tiện trong đục, có vẩn, ướt quai đầu, giết thịt, khắp thân thể đau mỏi... dùng tuyết trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này ! Mắc bệnh phong tình mà chưa dùng thuốc Tuyết trùng số 12 của Lê huy-Phách nhất định bệnh chưa khỏi tuyệt nọc được.

Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH

N° 19 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại-lý

MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vé mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916

Vốn đã đóng tắt : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội quán : 7, Đại-lý Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI

Hàng chính ở Đông-Pháp : 26, đường Chaigneau — SAIGON

Sở thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn :

400 \$	mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$	mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500	— — 1 25	5.000	— — 12 50
1.000	— — 2 50	6.000	— — 15 00
1.500	— — 3 75	8.000	— — 20 00
2.000	— — 5 00	10.000	— — 25 00

Vé này được lĩnh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.
CÓ GIÁ CHUỘC LAI khi đóng góp được hai năm.
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc vé.
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LAI, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo hiểm.
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số

tới ngày 31 Décembre 1937 455.000\$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở
Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần 72.000\$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tắt cả : 2.000.000
Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936 2.403.548

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi :

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGANH (SAIGON, 26, đường Chaigneau
HANOI, 8, phố Tràng-thị
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp)

MẶT TRẬN BÌNH DÂN



ĐÒI QUYỀN SỐNG

NHÓM «TỰ LỰC» HẾT SỨC ỦNG HỘ MẶT TRẬN BÌNH DÂN CHỦ (TUY KHÔNG CÓ ĐẠI BIỂU RA ỨNG CỬ) VÌ TIN RẰNG PHẢI CẦN HỢP NHAU LẠI ĐỂ ĐÒI QUYỀN SỐNG. TUY MỚI LÀ BƯỚC ĐẦU, NHƯNG BƯỚC ĐẦU NHIỀU HỨA HẸN.

CHÂM NGÔN CỦA CHÚNG TÔI :

HẾT SỨC GIÚP CHO MẶT TRẬN BÌNH DÂN THẮNG và BỀN
HẾT SỨC MONG Ở MẶT TRẬN BÌNH DÂN ĐÒI và LÀM

MẶT TRẬN BÌNH DÂN

ĐÒI

QUYỀN SỐNG

BÌNH DÂN, HẠNG NGƯỜI THIẾT THỜI TRONG XÃ HỘI

HỢP THÀNH MẶT TRẬN ĐÒI QUYỀN SỐNG

- 1.) MẶT TRẬN BÌNH DÂN CHỦ TRONG VIỆN ĐỀ YÊU CẦU
- 2.) MẶT TRẬN XÃ HỘI KIẾN THIẾT ĐỀ TỒ CHỨC
- 3.) MẶT TRẬN BÌNH DÂN GIÁO HÓA ĐỀ GIÁC NGỘ

BA MẶT TRẬN CÙNG TIẾN MỘT LÚC ĐỂ TRỢ LỰC LẤN NHAU

MỘT KHẨU HIỆU, MỘT MỤC ĐÍCH : ĐÒI QUYỀN SỐNG

NHÂN DỊP BẦU CỬ

MẶT TRẬN dân chủ mong mỗi bấy lâu đã thành lập. Nay mai những người ứng cử đã ký giấy nhận về trình của mặt trận dân chủ ra mắt cử tri. Chúng ta thắng hay bại? Cuộc bầu cử sẽ trả lời.

Đó là một điều đáng mừng. Đám bình dân đông nhưng yếu đã tỉnh dậy và biết tin ở sức mạnh của lối họp nhau lại.

Lập thành mặt trận để đòi quyền

sống, từ nay sẽ là khẩu hiệu chung của hạng người đã bao lâu bị thiệt thòi trong xã hội.

Nhưng nếu chỉ lập phe dân chủ, cử người vào viện đề yêu cầu không thôi, chưa thể đủ được. Từ trước tới nay, công việc yêu sách của chúng ta không hiệu nghiệm vì quyền hạn chật hẹp của viện cũng có, nhưng chính thực là vì không có sức ủng hộ nhiệt liệt của một số đông tha thiết đòi quyền sống. Không thể chỉ khi nào ra ứng cử mới nghĩ đến dân! Hợp nhau lại, nhưng phải hợp luôn luôn, phải lúc nào cũng

có một trào lưu rộng rãi, mạnh mẽ, từ ở dưới rồn rập bốc lên. Sức mạnh phải dựa vào số đông dân chúng, một số đông biết ủng hộ, biết hành động có trật tự để đòi cho kỳ được.

Muốn như vậy, nghĩa là muốn có một sức mạnh sau chúng ta, cần phải giác ngộ dân chúng bằng việc giáo hóa luôn luôn theo đuổi, cần phải làm những công cuộc kiến thiết xã hội tập sự cho dân để dân biết, dân được hưởng và muốn có mãi, có nhiều hơn, đầy đủ hơn.

Nhưng muốn làm chọn hai việc này, ta phải họp lại thành mặt trận, cũng cần bằng nếu

không hơn việc lập mặt trận ra ứng cử. Nghĩa là chúng ta đi tới một mặt trận bình dân đầy đủ.

(Thực ra, hai việc vừa kể ra vẫn có rồi, vẫn theo đuổi, nhưng mập mờ, rời rạc, không có quy củ cũng như việc ứng cử của phe dân chủ mọi năm).

MẶT TRẬN BÌNH DÂN ĐẦY ĐỦ

Mặt trận bình dân đầy đủ có ba mặt trận cùng tiến một lúc mà phải cùng tiến đều loạt để trợ lực lẫn nhau.

Yêu sách không có sức mạnh ủng hộ là yêu sách không hy vọng được. Kiến thiết mà không yêu sách thì kiến thiết rất chậm, không được đủ. Giáo hóa mà không cốt để biết đòi quyền, thì chỉ là ru ngủ.

Mặt trận bình dân gồm có:

- 1) Mặt trận dân chủ trong viện đề yêu cầu;
- 2) Mặt trận xã hội kiến thiết để tổ chức;
- 3) Mặt trận bình dân giáo hóa để giác ngộ.

Tôi xin nói về tính cách của từng mặt trận; chỉ xin nói qua về đại cương thôi.

1) **MẶT TRẬN DÂN CHỦ TRONG VIỆN.** — Mặt trận này hiện đã có liên lạc, đã có chương trình tối thiểu. Sắp đến giờ thử sức.

2) **MẶT TRẬN XÃ HỘI KIẾN THIẾT.** — Ta phải hợp lại thành mặt trận, lo liệu những công cuộc tổ chức đề tăng quyền sống: các hiệp tác xã tiêu thụ và sản xuất, các nghiệp đoàn (hiện nay chưa có nghiệp đoàn, chỉ có ái-hữu, vậy phải liên hiệp các ái-hữu để định phương pháp chung, cho dầu là chỉ trong phạm vi ái-hữu), các hội có tính cách xã-hội và bình dân.

Mỗi cơ quan chia nhau làm một việc và liên lạc các cơ quan ấy lại vì sự tiến hành của các cơ quan phải đều đặn, thăng bằng mới mong đem lại cho dân bình dân một ít thay đổi hơn lên về cảnh sống của họ. Hiện nay nhiều thứ tổ chức ta chưa có. Mặt trận sẽ đem lại cho ta một phong trào kiến thiết; phong trào ấy thúc giục bình dân lo liệu và giúp sức họ gây dựng những công cuộc còn thiếu về đời sống thấp kém và yếu ớt của họ.

Yêu cầu đề quyền kiến thiết được rộng hơn, yêu cầu chính-phủ kiến thiết cho, nhưng trong khi đợi phải tự sức làm lấy; mà làm lấy tức cũng là đòi về mình — hay có thêm lực đề đòi — nhưng quyền sống chưa có. Muốn như vậy phải có mặt trận gồm những chiến sĩ quả quyết phấn đấu, và phấn đấu theo một thể trận.

3) **MẶT TRẬN BÌNH DÂN GIÁO HÓA.** — Mặt trận sẽ liên lạc hết các cơ quan và trào lưu bình dân giáo hóa có chủ đích giác ngộ dân chúng tức là làm cho họ hiểu biết tình cảnh thiết tha của họ và tin ở sự chiến đấu đòi quyền sống: các báo của mặt trận bình dân, các sách phổ thông, những cuộc nói chuyện giảng giải, các hội có tính cách giáo hóa bình dân v.v...

Nếu chín phần mười dân chúng chưa hiểu thì công việc yêu sách không thể có sức mạnh ủng hộ được. Phải lập thể trận giáo hóa vì

công việc này bao giờ cũng phải làm và đề ủng hộ thể trận dân chủ trong viện năm nay và những năm khác theo như chương trình tối thiểu của Mặt trận bình dân.

Đây chỉ nói về đại cương, còn phương pháp hành động và tiêu tiết sẽ do các đoàn thể định. Tôi chỉ xin dẫn một vài thí dụ: a) *Về việc xuất bản các sách.* — Một ủy ban gồm các nhân vật và đoàn thể có trách nhiệm sẽ định chương trình, đặt dấu hiệu và hết sức cố động cho các sách về mặt trận. Lợi cho các nhà văn, các cơ quan xuất bản, mà nhất là lợi cho bình dân muốn học, muốn biết. b) *Về việc các hội bình dân.* — Trong phạm vi hiện hành những hội có tính cách bình dân đã ít lại rồi rạc và khó nên công truyền gi lớn lao: liên lạc các hội ấy lại và lo gây dựng những hội còn thiếu, hội thì sản sóc đến nghề nghiệp, hội trông nạm nhà hàng tối, trông nạm thất học, bài trừ những hư tục có hại cho bình dân v. v...

ĐOÀI QUYỀN SỐNG

Đối với tất cả mọi người về phe dân chủ, **ĐOÀI QUYỀN SỐNG** là khẩu hiệu nêu to ra đề hành động, và khẩu hiệu ấy sẽ chi phối hết cả các hành vi của mình trong hàng trận.

ĐOÀI QUYỀN SỐNG ở viện, ở ngoài xã hội, khi ra ứng cử hay khi làm các công cuộc xã hội, bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu. Luôn luôn không ngừng, hết sức đòi, cương quyết nhưng vẫn bình tĩnh. Bỏ hết những tư hiểm về cá nhân, xếp thành hàng ngũ, tay cầm tay và tiến lên.

1) Từ trước tới nay không hợp nhau đề đòi quyền sống, bị người ta dìm quyền sống của mình đi. Từ nay về sau mặt trận bình dân là sức mạnh của chúng ta, đòi quyền sống là đích của chúng ta.

2) Trước kia nhiều người nói là thay mặt dân nghĩ đến quyền lợi dân, nhưng vì chúng ta rời rạc nên sự thực đã làm cho ta chưa chất nhận thấy rằng: họ chỉ đòi quyền cho họ. Mà họ đòi được cũng khá nhiều.

Không thể thế được nữa vì chúng ta không muốn có thế nữa.

Chúng ta hợp thành mặt trận để tự sức đòi lấy, tự sức làm lấy.

3) Ta phải tin rằng không đòi thì không bao giờ được cái gì cả, Mong ở người khác tự nhiên ban bố là mong hão huyền. Quyền sống của bình dân bị người ta không biết đến, bị người ta dìm đi: người ta đây là các nhà đại lý tài, đại tư bản. Họ chiếm lấy cả về phần họ. Đó là một lẽ thường đã lâu đời, lâu đời đến nỗi chính bình dân cũng tưởng không phải về phần mình những quyền sống mà bình dân có quyền hưởng như ai.

4) Cái ý « **ĐOÀI QUYỀN SỐNG** » phải chi phối mọi hành vi của chúng ta, phải ăn sâu và lan rộng trong đám bình dân bằng những công việc tuyên truyền lớn lao đề giác ngộ dân chúng, dân chúng ủng hộ, dân chúng tự tổ chức, dân chúng hành động đề đòi quyền sống.

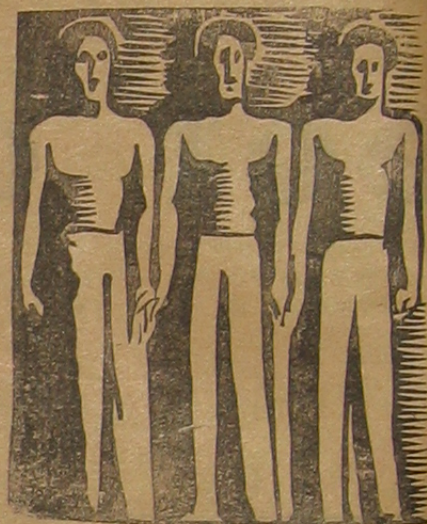
5) Ngay ở bên Pháp, phương pháp đề đi tới

sự thành công của mặt trận bình dân đã khiến các đảng tạm đề bên sự tranh đấu ráo riết của giai cấp vô sản với các giai cấp tiền tư sản. Phương pháp ấy ở bên này lại càng cần thiết hơn. Ở bên này tất cả các giai cấp bình dân đều là những giai cấp bị lợi dụng, bị bóc lột không ít thì nhiều. Mà hạng lợi dụng ấy là những đại lý tài, tư bản giữ vận mệnh bình dân ở trong tay.

Bình dân phải hợp sức lại, vẫn tranh đấu nhưng tranh đấu với những sức mạnh ghè gớm ở phía bên kia muốn ghìm chúng ta. Cùng thiết thời cả, chúng ta để hợp thành khối và tuy không hẳn cùng một giai cấp, chúng ta vẫn có thể tiến lên dưới lá cờ nêu to ba chữ **ĐOÀI QUYỀN SỐNG**.

KẾT LUẬN

Ba việc nói trên ở các nước khác là những việc mà các đảng chính trị và bình dân vẫn luôn luôn sản sóc đến. Ở bên này chỉ có đảng xã hội S. F. I. O. là chính thức. Đảng này chỉ



là một "phần hoạt động trong mặt trận bình dân, không phải là tất cả các đoàn thể dân chủ; và lại đảng mới lập chỉ nhánh chưa đủ sức đề lo liệu những công việc to tát ấy. Phải cần đến một mặt trận, đến sự hợp sức của các đoàn thể.

③ Nhưng nếu chỉ hợp lại đề yêu sách trong viện không, chưa đủ được. Nếu phương pháp hợp mặt trận là hay thì nên lập một mặt trận bình dân đầy đủ. Mặt trận sẽ làm những việc mà các đảng phái bình dân ở các nước khác vẫn làm.

Muốn đi tới một sự thay đổi của xã hội, muốn cải thiện đời sống của bình dân phải có một **MẶT TRẬN BÌNH DÂN** gồm đủ ba tính cách:

- 1) Yêu cầu trong viện;
- 2) Tổ chức ngoài xã hội;
- 3) Giác ngộ dân chúng

Ba việc cùng tiến một lúc, việc nọ nâng đỡ việc kia. Các chiến sĩ cứ theo thể trận, người nào mặt trận ấy, quả quyết nhưng bình tĩnh, đo bước nhịp nhàng, tiến lên.

MỘT NGƯỜI TRONG HÀNG NGŨ



GIẢI THƯỞNG VĂN CHUỞNG NĂM 1938
của **TỰ LỰC VĂN ĐOÀN** = 100\$

Hạn nhận bản thảo: 31 Juillet 1938

(Xem thể lệ cuộc thi ở Ngày Nay số 84, 107)

CÁI GIẤY KIM TÔNG

Làng kia có bác kỳ hào,
Kể trong thứ vị cũng vào bậc
trung.

Những khi đi họp hội đồng,
Thường đeo cổ áo lòng thông sự
giấy.

Hắn là ân tử chí đây,
Kim tiền? Kim khánh? Mề day?
Thế ngà?

Đầu giấy lần dưới áo là,
Đố ai biết được nó là cái gì!

Người đoán lại, kẻ đoán đi,
Có người kết luận: thường khi
giấy... vờ.

Một anh ba rọi, ồm ồm,
Kéo giấy, nửa thực, nửa đùa đôi
xem.

Kim tông vừa mới lúi lúi,
Đầu giấy chỉ thấy... đồng tiền năm
xu

TỨ MỖ

MẶT trận dân chủ đã thành lập.
Nhưng nhóm người khuyến
hướng về tả đã đồng lòng ấn định
một chương trình tối thiểu để đòi
quyền sống cho dân chúng, quyền
sống một đời đáng sống.

Từ xưa đến nay, dân ta sống
trong sự thiếu thốn, về tinh thần
cũng như về vật chất. Vì vậy, cho
nên lúc mặt trận bình dân bên Pháp
lên cầm quyền, những nguyện vọng
của dân ta ngày trước ẩn náu trong
thăm tâm mới nảy nở ra rất nhiều
và rất mạnh.

Những nguyện vọng ấy, dân
chúng thấy ít nhiều trong chương
trình tối thiểu của mặt trận dân
chủ. Có người, lúc đọc chương trình
ấy, đem so sánh với quyền hạn
hiện thời của viện dân biểu, không
khỏi hoài nghi tự nhủ rằng những
việc biên trong chương trình chỉ
có thể ở trong vọng tưởng, còn
các vị dân biểu, dầu muốn chăng
nữa, cũng không có thể, vì không
có quyền thực hành được. Viện
không có quyền bàn đến chính trị,
thì trong chương trình, còn nói làm
gì đến chính trị! Viện không có
quyền thay đổi pháp luật chung
cho cả ba kỳ, thì nói làm gì đến
việc pháp luật thống nhất!

Nghĩ vậy là chỉ biết một, không
biết hai. Bản chương trình tối thiểu
kia tự nó, nó là một sức mạnh, nếu
được số đông dân chúng ủng hộ.
Nhiều cử tri bầu cho các nhà ứng
cử của mặt trận bình dân, tức là
nhiều người tán thành bản chương
trình ấy và coi như là nguyện vọng
chung, mà đã là nguyện vọng chung
của số đông, thì nhà đương đạo
cần phải để ý đến, săn sóc đến.

Còn vạn nhất các nhà cử tri của
mặt trận dân chủ được bầu vào
viện, hành động của họ sẽ cần phải
hợp với bản chương trình kia. Các
ông dân biểu của mặt trận, hiện
giờ phẩm giá của mỗi người thì do
nhóm nào đã cử ra phải chịu trách
nhiệm với toàn thể mặt trận. Mặt

Đã có bán:

GIA ĐÌNH 0\$60

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA 0\$35

BỈ VỎ của NGUYỄN HỒNG 0\$55

Nhớ đón xem:

Tựa THƠ THƠ (Xuân Diệu)
của THẾ LỮ

Sắp xuất bản:

NỖI LONG của NGUYỄN KHẮC MÃN

NGƯỜI và VIỆC

trận sẽ luôn luôn kiểm sát hành vi
của họ, và thúc giục làm việc đúng
theo lời đã hứa. Cần phải có kỷ
luật, ở đâu cũng vậy, mới làm được
những việc to tát và mới mong có
kết quả hay được.

Từ ngày ông Moutet làm tổng
trưởng bộ thuộc địa, một người
Nam — ông Bùi Quang Chiêu — lần
đầu tiên được bầu đi dự Thượng
hội đồng thuộc địa ở bên Pháp.
Còn Trung, Bắc, thì từ bấy đến
nay, nhân dân vẫn không có người



đại diện ở hội đồng ấy. Kề ra,
Thượng hội đồng thuộc địa quyền
hành hiện giờ không có một mẫu
nào, nhưng nó vẫn có thể là một
điển đàn để đại biểu của thuộc dân
tỏ bày ý kiến nguyện vọng của
hàng triệu người.

Tuy vậy, nhân dân Trung Bắc,
dầu là một số ít như mái tóc Xã
Xê, cũng vẫn không có thể mượn
người trình bày những ước vọng
thiết tha của họ ở Thượng hội đồng.
Đó là một điều khuyết điểm cần phải
diễn bỏ ngay. Nhưng đó lại là một
điều chênh lệch của chính phủ.
Nghe đâu chính phủ còn muốn cho
một vài ông quan vào dự Thượng
hội đồng ấy để thay mặt cho nhân
dân Trung, Bắc nữa.

Nếu như vậy, thì các ông quan
ấy chỉ thay mặt được cái thể bài
ngà của cá: ông ấy là: cùng. Dân,
dân thuộc địa, sẽ coi việc cử các
ông ấy là một việc trái với nguyên
tắc của Thượng hội đồng, trái với
quyền lợi của dân. Họ sẽ ngậm ngùi
nhắc lại lời của vị cựu thủ hiến A.
Sarrait, người đã đặt ra Thượng hội
đồng thuộc địa ban bố cho « nhân
dân ba kỳ »:

« Điều cần phải làm, là nói rộng
quyền chính trị của những người mà
lời gọi là công dân bản xứ, tăng số
đại biểu của nhân dân ở những hội
đồng hiện có, cho nhân dân có đại
biểu ở những hội đồng chưa có các
vị đại biểu ấy, mở rộng quyền đầu
phiếu, để dần dần các vị đại biểu có
thể là người thay mặt cho dân chúng
chứ không phải là người chính phủ
cử ra nữa ».

Và trong sự ngậm ngùi ấy, sẽ lẫn
một chút mỉa mai.

Ông Phạm huy Lục, trong báo An-
nam mới, đã huy động đại
đội quân mã của ông ta. Nhưng, ta
hãy yên lòng, không phải là để đi
tiêu trừ những điều bất công trong
xã hội. Cũng không phải là để quét
sạch những ông nghị bất lực hay
dan đo, hay vụ tư lợi trong viện
dân biểu. Mà chỉ là để đi nói xấu
một người đàn bà, làm Đốc học ở
Hà-nội.

Người ta bảo không phải bằng
nhiên ông ấy sinh ra chứng muốn
làm thầy dạy luân lý. Xưa nay,
việc ấy ông không hề coi là chức
vụ của ông. Chức vụ của ông, chỉ
là việc hiến tim cho nghị viện để
làm nghị trường mà thôi. Người ta
bảo ông giữ chức, là vì ông muốn
lấy lòng một vị đương quan có thể
giúp ông từng có hiềm riêng với
bà Đốc kia, như việc hiến tim
nọ. Nếu thật vậy, thì quả ông Lục
ta là một người quân tử đã nhạo
thầy Mạnh-tử khi xưa: « quân bà
tất viết nhân nghĩa, viết lợi nhĩ dĩ
hĩ ».



Người Ấn-đô có câu: « Không
nên đánh một người đàn bà, dầu
bằng một cánh hoa ».

Nhưng ông Lục chắc nghĩ rằng
ông ta không phải là người Ấn-đô.

nên ông đánh đàn bà thế nào cũng
được. Chỉ phiên một nỗi dân An-
nam, ngoài bọn ông Lục ra, cũng
nghĩ như người Ấn-đô cả.

DÂN Phú-lưu ở Bắc-ninh đã đổi
mới.

Theo báo Đông Pháp, thanh niên
làng ấy đã hàng hải ra bàn việc
làng, và hội đồng kỳ hảo, vì thế,
đã mạnh bạo đề nghị một bản dự
án cải cách về mọi phương diện:
chính trị, xã hội và kinh tế.

Sở chỉ thư sẽ trích bày rõ ràng,
làng sẽ lập thương đoàn, mở mang
tiền công nghệ, săn sóc việc giáo
dục, xây cống, xây giếng, mở mang
y tế, sửa đổi hương ước.

Đó là một sự đáng mừng.

Làng Phú-lưu đã biết tự mình
cứu lấy mình. Mong rằng làng ấy sẽ
là một cái gương sáng cho các làng
khác: vì làng Annam nào cũng cần
phải thay đổi cả. Mong rằng thanh
niên Phú-lưu sốt sắng, thành thực
hành động để làng ấy mỗi ngày một
thịnh vượng, sáng sủa. Mong rằng
Lý toét sẽ hết toét và kỳ mục sẽ
hết mục để dân được sống một đời
văn minh.

Hoàng-Đạo

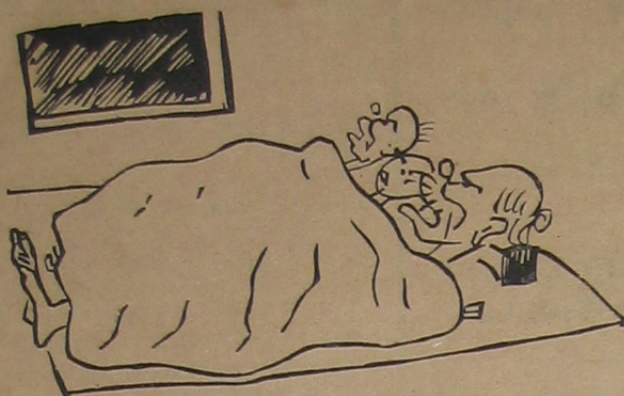
HÀNH HUNG

O' Ban-mê-thuốt hôm 12 Juin vừa
rồi hồi 4 giờ ruổi chiều có
một cuộc đá bóng và một cuộc
hành hung. Người hành hung là
một ông tây đặc biệt: một người
Cao-mên nhập tịch dân Pháp — thể
cũng thừa oai phong để cho Mossi-
ne, tên của người Pháp Cao-mên
ấy — giờ ngôn vũ phu với người An-
nam. Trong lúc nghỉ giải lao của
các cầu tướng, ba bạn trẻ đang
ngồi nói chuyện, trong ba người có
một bạn vì đau cổ hay vì khát nước
nêu vô tâm nhổ một miếng nước
bọt. Tinh cờ khi ấy Mobsine đi
ngaog và đã quá ra đằng sau một
đoạn dài rồi Mobsine trở lại và
hành hung. Ba người kia đã xin lỗi,
thực ra có lỗi gì mà xin. Họ đã
đăng tri không theo phép vệ sinh,
thế thôi, còn Mobsine đi ngang
qua đó chỉ là một sự tình cờ.
Ông tây Cao mên lực lưỡng cao
nhớ lăm nên hai người Annam
phải bỏ chạy, chỉ còn viên trợ
giáo vì đau chân không đi được,
và vì đã lấy lễ độ xin dùm
cho người bạn vô tâm của mình,
nên ông tây tha hồ ầu ẩu, không
biết rằng nhân người ta đau chân
không kháng cự được, mà đến
đánh là làm một việc dè hèn. Quần
áo rách tan cả, hàm sai, ngực đau,
thân thể tởm hại nhiều lắm, người
bị đánh đã phát đơn kiện kẻ hành
hung ở tòa sơ cấp Ban-mê-thuốt,
nhưng ông công sự trên ấy liệu có
xử được công binh không và viên
giáo học kia liệu có được bồi thường
danh giá, quần áo và bảo hiểm
tính mạng hay không.

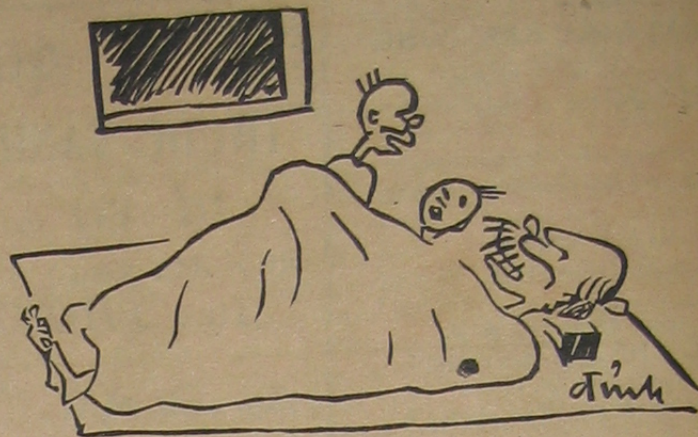
Những sự hành hung cứ mỗi
ngày mỗi gieo sự phẫn uất vào lòng
những kẻ yếu.

Diệp-Lang

Ở khắp các tỉnh cũng như ở Hà-nội. Hãy đồn phiếu bầu vào những người ứng cử của mặt trận dân chủ



LÝ TOÉT ngẫm — Đêm khuya canh vắng mưa rầm.



CU TOÉT — Thầy ơi, cu Tý dái rằm ra chán.

CA DAO MỚI

Sang vì... vò

Khí xưa, bà cừ, bà nghệ
Tiếng tâm cũng chỉ nhờ về đức ông.
Ngày nay, bà đốc, bà thông,
Chẳng qua lại cũng nhờ công chồng mình
Bây giờ thời buổi văn minh,
Đôi bên trai gái học hành ngang nhau.
Vậy nên mới chẳng bao lâu
Cò nghệ, cò cừ tên đầu bảng... sơn.
Nam nhi thôi chớ vội hờn
Khéo lo liệu sẽ sướng hơn bội phần

Mây râu nếp dưới... hồng quần
Mong chưa hẳn được, còn vân
mòng gì!

Rồi ra có lẽ nam nhi.
Văn chương xếp lại, học tri gia
thời

Mai sau rước một hoa khôi,
Tôn làm ngoại tướng, chỉ ngồi
mà... chơi

Tề gia, công việc thành thời:
Giữ con, nấu bếp, ra người khôn
ngoan.

Ngoài ra, tiếng địch, tiếng đàn
Thung dung ngày tháng, an nhàn
hôm mai

Công danh cũng chẳng kém
người,

Ông nghệ, ông cừ, khác ai đâu nào!
Các bà kiếp trước thì sao?

Đồ Tôi.

(TÚ - MỸ giới thiệu)

Cùng các bạn Cử Tri

Chúng tôi xin công bố rằng hai nhà
ứng cử Phan trần Chúc và Đinh khắc
Giáo không phải là chúng tôi cử ra.

Và lại hiện nay Ủy ban kỷ luật của
đảng chúng tôi đang xét về vụ của hai
vị ấy.

Chi nhánh đảng xã hội S.F.10.. lại cho

ĐIỂM VIỆC

Vu cáo

TRÊN mặt tờ báo ở bên ta — và
cả ở bên Pháp — những việc
các nhà làm báo hèn nhát mượn
ngòi bút để nói xấu và vu khống
một người thù, đã là một sự quá
thường chúng ta được thấy hàng
ngày. Tuy vậy, mỗi lần có sự đó, ta
vẫn không khỏi lợm, vì sự vu khống
trên mặt báo, sự bịa đặt những điều
vu vơ để hại người, vẫn là một
công việc xấu xa và bần thiêu nhất
mà một người viết báo có thể phạm
được.

Huống chi lại đối với một người
đàn bà! Sự cố ý ở đây còn hèn
nhát một bậc nữa.

Một tờ báo chữ Pháp, trước đây
đã hân hạnh có một người chủ nổi
tiếng trong báo giới, và gần đây
chủ trương bởi một người đang lo
lập lại địa vị mình, tờ báo ấy đã
làm cái việc nhát sợ là đi nói xấu
và vu cáo một người đàn bà. Kể từ
bút trẻ tuổi ký tên dưới bài đó, có
lẽ không biết cái năng lực của bài
mình viết; kẻ đó có lẽ chỉ nhằm
mất vầng lời ông chủ, hoặc muốn
làm thỏa hộc cái lòng ghen tức của
một vài người bạn riêng. Nhưng
người chủ báo kia hẳn có nhiều cơ
để làm cái việc nhỏ nhen ấy, mà cái
cớ chính nghe đâu cũng không khác
là muốn lấy lòng một người quyền
thế có tư hiềm với người bị nói
xấu, một người quyền thế mà ông
chủ kia phải cần đến sự giúp đỡ
ngay trong địa hạt cai trị của người
ta.

Biết rõ những mảnh khoé đáng
bỉ ấy, việc làm của tờ báo kia càng
đáng khinh; nhưng bất cứ nguyên
cớ nào, sự vu cáo bao giờ cũng là
việc xấu nhất trong đời một người
viết báo. Ở đây, công việc ấy thêm
hèn nhát và lẩn lút, vì họ biết rằng
người đàn bà, trong nhiều trường
hợp và nhất trường hợp này, không
đáng sợ. Nếu họ đã không ngần ngại
giả vờ dùng hết cách để mua lòng
người có thể giúp họ, trong khi họ
đã không dám dùng những khi giới
đó, vốn quen rồi, để đối phó với
người kinh địch tranh giành địa vị.
Nhưng tôi phải nói thêm rằng,

trong cái hạt mà họ đã chọn ấy, họ
không có kinh địch nào cả)

Ta phải lo sợ lúc nghĩ đến tư cách
con người ấy. Khi mà chỉ muốn
tranh một địa vị chẳng lấy gì làm
quan trọng, họ đã dùng đến những
phương pháp như thế, thì đến lúc
tranh cái địa vị cao hơn, còn có việc
xấu gì nữa mà họ từ? Với lại chúng
ta cũng đã quen những cách hành
động ám muội của bọn này rồi.

Làng báo ta đã bị khinh rẻ và bị
chỉ trích nhiều rồi, không nên có
những sự xấu xa thêm nữa. Mà làng
báo ta có bị khinh rẻ chính cũng bởi
những kẻ không lương tâm đã làm
mất tiếng. Đến bao giờ sự thẳng
thắn chính trực và trong sạch mới
được đề chân trong tâm hồn họ?

Chúng ta chắc cũng không còn
chỗ nữa.

Thạch-Lam

ĐIỂM SÁCH

« Tôi đã gặp người đàn bà ấy »

của Lê Tràng Kiều.

TÔI không gặp người đàn bà ấy,
nhưng tôi đã gặp người viết
văn ấy, là ông Lê Tràng Kiều và
không ngờ có người dám khinh kẻ
đọc sách đến như thế, coi rẻ nghệ
thuật hoặc không biết nghệ thuật là
cái gì, và dám xuất bản cuốn sách
non nớt, vụng về, đầy những lỗi.

Thật, những cái lỗi nhỏ không đủ
để cho ta xét đoán một tác phẩm,
nhưng mà những thí dụ tôi kể ra
đây cũng đã rõ nhiều ý nghĩa lắm
rồi.

Các bạn hãy đọc câu này:

— « Mặt lưỡi cày; trán cao bóng
nhোáng, lưỡng quyền nhỏ lên; má
hóp, đầu (tác giả muốn nói râu đó)
dài đủ lòng thông trước ngực: (đến
đây hãy thử một hơi dài để cổ súc
mà đọc) mắt sâu, lơ lơ trong những
khí tâm hồn đắm đuối trong lòng
thị cảm, sáng quắc giữa những lúc
quả tim hồi hộp sôi sục biến nghĩa
những kinh đờn hay bệnh vực cho
nền luân lý cổ với những lý thuyết
cũ như trái đất chứa trong những
sách chất đầy hộp sọ ở nhà, những
lý thuyết ông quên an mật ngủ
nghiên ngẫm thuộc lòng trong ba
mươi năm niên thiếu mà giờ không

còn nơi ứng dụng. »

Ồi một làm sao! May mà tác giả
không tiếp thêm ít câu về ba mươi
năm niên thiếu ấy, ví dụ: « những
năm niên thiếu ấy xa xăm trong thời
kỳ dĩ vãng, mà cụ cừ không còn nhớ
đến một cách rõ rệt nữa, như tác giả
vì ham giải phẫu, chấp câu này vào
câu kia, nối ý này nơi ý khác, đến
nỗi đã quên những con mắt sâu... để
lặn trên kia! »

Một câu khác:

« Và vô phúc cho một người nào
lúc đó là chêm vào một câu phê
bình, một tư tưởng hoài nghi, là bị
ông giữ ngay sách ra, dồn cho một
thời một hồi, đến kỳ phải hoặc vì
chịu, hoặc vì kính ông mà nín mồm
thôi, bất kỳ thân hay sơ ».

Năm chữ sau này không biết lấy
hồ nào mà dán vào cho dính với câu
trên?

Văn đã như thế, cách viết văn lại
lạ lùng hơn. Ông Kiều không cần gì
lệ luật cả, ông ghét văn r, văn gì,
đến không dùng bao giờ trong suốt
cuốn sách:

« mưa phùn bắt đầu rơi... cái
may lợi dụng, con tâm đương đâm
dập (trương 24), nhưng vết sáng
dùng dính, dung dính... nàng dùng
mình một cái, nàng thấy bết đạo
dục, một cái dùng mình thứ hai,
song nàng dùng mình lần này...
(trương 25). Trong mấy trương sau:
nàng đan, giọng buồn rầu, nàng
rảo bước... »

Xin ngưng những ví dụ. Các bạn
muốn biết nữa hãy mở quyển sách ấy
ra; cũng là một trò vui đấy. Tôi xin
nói thêm. Tôi không được quen ông
Lê Tràng Kiều. Có lẽ ông là người
đáng gờm lắm. Thật tôi không muốn
làm phiền ông ấy chút nào. Nhưng
trước hết sao ông không có một chút
dùng làm phiền tôi đã?

PHAN-THỊ-ĐÀO
(Nhà trang)

Tin buồn

Chúng tôi được tin buồn cụ bà
Đoàn phú Quý (tức Nguyễn thị Trâm)
thân mẫu ông Đoàn phú Tứ mới từ
trần tại nhà riêng tối hôm 29 Jai
vào hồi 21 giờ 30.

Anh em trong tòa soạn và tôn tri
sự Ngày Nay xin chân thành kính
viếng cụ và thành thực chia buồn
cùng ông Đoàn phú Tứ và tang gia.



Tập thơ của cô Uân Ngọc, lời văn thành thực và giản dị, khiến đọc giả sẽ phải cảm động và thương hại và muốn phục người trong truyện.

Hà-nội, le 2 Mai 1936
Bạn Thanh Tâm gửi quí.

MỘT tin buồn cho em, còn mấy ngày nữa, em sẽ phải từ giã Hà-thành... từ giã sự tung bừng hoạt động, từ giã các bạn thân yêu của em, để theo ba má em về nhà quê. Chắc chị phải ngạc nhiên, phải không? Vì chính hôm em được tin này, em cũng xúng xính quá.

Từ nay em sẽ phải xa các bạn của em, về sống ở nhà quê... Em tưởng tượng cái quang cảnh tịch mịch buồn tẻ chốn hương thôn, ngày nào cũng như ngày nào... phẳng lặng như mặt ao tù.

Viết đến đây em phải dừng bút nhìn ra ngoài phố, vừa gặp lúc giờ các bạn học sinh và người làm các sở tan, kẻ đi người lại lấp nập.

Thời trong tri em lúc này rồi lắm chẳng viết được dài, còn phải trông người nhà họ xếp đồ đạc, về nhà quê công việc xong xuôi em sẽ lại có thư cho chị. Bắt tay bạn thật mạnh.

Hà-nam le 10 Mai 1936

Ma Thanh Tâm chérie.

Em về quê, đến hôm nay được

của UÂN NGỌC

gần một tuần lễ rồi, em dọn đồ đạc và tiếp các bà con lại chơi cũng bận chi a! May hôm nay đã tạm yên.

Chiều chiều, cứ vào khoảng năm, sáu giờ, khi đã rảnh công việc bếp núc thì cái buồn lại đến ám ảnh. Đứng ngoài sân gác, em đưa mắt ngắm những cánh đồng lúa xanh rì bát ngát và nghe tiếng chim sáo sạc quanh nhà. Xa xa, chuông chùa rền rĩ càng tăng thêm vẻ ảm đạm. Em mơ vẫn nhớ đến giờ ấy ở Hà-thành, chúng ta đương hội họp dưới ánh đèn rực rỡ, vui đùa trò chuyện.

Kề làng em cũng nhiều danh lam thắng cảnh, song lúc nào em cũng thui thủi, chẳng có bạn thì chị tình còn thích gì cảnh đẹp nữa. Nhất những hôm ba má em đi vắng, có mình em quanh quẩn trong mấy gian nhà đồ sộ em càng thấy quạnh hiu lạnh lẽo.

Lắm lúc em cứ ước mong giá các bạn của em cũng là con ba má em, ở quây quần cả một nhà thì sướng quá.

Thời chúc bạn chóng lại sức mạnh, nhận thư em, bạn trả lời ngay nhé. Đồ-sơn có chuyện gì lạ cho em biết với.

Bạn chí thân của chị

Hà-nam le 25 Mai 1936

Chère Thanh-Tâm

Sáng qua đang ra vườn xới những khóm hồng. Thì nhận được thư chị Em mừng quá bóc xem, làm rầy cả đất vào cái phong bì trắng nõn của chị... Thư của chị tả cảnh Đồ-sơn, làm em thêm, em chắc chẳng bao giờ hy vọng đặt chân tới, may ra đến ngày bước sang cuộc đời khác... nhưng chưa biết chừng nó rộng rãi hơn hay lại bó buộc hơn.

Em ở nhà quê được gần tháng



rồi. Thời giờ quá buồn tẻ chán nản. Em thấy nó dài đằng đẵng, lắm lúc em lại tự hỏi: «rồi đây còn có sự gì khác lạ, hay cứ kéo dài những ngày vô vị như thế này mãi.» Nhờ câu trong thư bạn khuyên em, ở vào địa vị em nên quen với hoàn cảnh thì sẽ thấy vui. Biết rằng em có thể quen được với hoàn cảnh không...

À chị ạ! sáng qua có thư của cô em gửi cho ba em, định cho anh Mão con của cô em ra Bắc học và đòi giới, ở Huế anh hay yếu luôn. Tuy là anh em họ hàng thân, song từ ngày nhớn lên, anh em không gặp nhau, em chẳng rõ anh ra sao. Thời em phải xuống làm cơm vì ba em đi chơi đã về. Gửi lời chị kính chúc hai cụ mạnh giỏi, riêng chị lúc nào cũng vui vẻ.

Bắt tay chị

Hà-nam le 12 Jain 1936
Bạn Thanh Tâm,

Anh Mão em đã ra hôm 10 juin. Buồn cười, hôm ấy em ra ga đón, vì có mình anh ở lầu Saigon xuống, em biết ngay song em cứ yên, thấy anh ngơ ngác ra bộ lim người ra đón, rồi sau anh hỏi thăm em vào nhà cụ Nghè, và anh phân nân: «Đánh giặc thép cho cô tôi để cho người ra đón mà sao chả thấy ai?»

Em giả vờ nói: «Được, ông cứ cho người xếp hành lý lên xe, tôi chỉ dùm nhà cho ông, tôi cũng ở cùng xóm với cụ Nghè, tôi ra đón người bà con mà không thấy về». Anh vui vẻ nói: «Thật là may mắn cho tôi đang bơ vơ chưa biết hỏi thăm ai?»

Về đến nhà, má em đã đứng ở cổng, kêu dinh cả lên: «Sao anh đi đường đã mệt mà còn không thuê xe cho anh đi?» Lúc em kể chuyện lại, cả nhà cùng cười, anh Mão cười hơn nữa: «Thưa cô em còn bắt nạt con ở xa bở ngỡ có ghèm nhận anh em đâu.» Rồi quay lại em: «Trần trọng cảm ơn cô đã chỉ dùm nhà cho tôi, vậy mời cô lại nhà.»

Tình anh vui vẻ lắm, chị ạ! Anh ra được hai hôm, chẳng nghĩ ngợi gì cả, rủ em đi chơi quanh làng.

Anh tỉnh ra Bắc rồi đi nghĩ mát cho lại sức mạnh, hết hè mới ra Hà-nội nhập học, song ba em muốn giữ anh ở luôn nhà em cho vui, vì cũng rộng rãi mát mẻ, coi bộ anh ưng lắm.

Em sướng quá chị ạ! Những ngày buồn tẻ của em, nay đã có người anh họ, mà em có thể coi như anh Hai em. Hôm qua em đã phải nhường cái buồng ngủ cho anh, vì buồng ấy sáng sủa hơn cả. Ý anh muốn kèm cho em học thêm pháp-văn và bảo thêm cho em kéo violon. Còn gì bằng, song em phải xin phép ba em đã.

À chị ạ, em mới quen có Liên

LÝ TOÉT — À, hiệu KHANG KIẾN đây rồi. Ta vào mua thuốc sốt đi.

XÃ XE — Có phải Thời Nhiệt Tán KHANG KIẾN không, bác Lý?

LÝ TOÉT — Trời ơi, nói sẽ chết người ta cười chết. KHANG KIẾN chứ không phải KHANG KIẾN. Thuốc Cam Tích cho trẻ ăn thường thường sẽ báo tốt. Thuốc sốt 5 phút khỏi.



SERV. PUBL. K.K.

KHANG KIEN D'Y P'ONG 91 - Hàng Buồm - HANOI

Kỳ sau, truyện ngắn

Cuốn sách bỏ quên

của THẠCH-LAM

con ông hàn lạng bên, thím em rủ sang xem nhà cô ấy chán lắm, lần đầu gặp Liên em đã ưa ngay, cứ chỉ nhả nhặn, mới và thiệp lăm.

Mãi kể chuyện em quên cả hỏi thăm Thanh Tâm của em, chừng nào chị ở Đồ-sơn về Hà-nội? Chị đã khỏe hẳn chưa? Có lên thêm được kí-lô nào không?

Về Hà-nội, chị rủ các bạn về, chơi với em nhé?

Thôi, chúc chị vui đầy đủ, anh Mào đang gọi em kia.

Yêu chị

Hà-nam le 30 juin 1936

Bien chère amie Thanh Tâm

Tiền các bạn ra ga, hôm sau anh Mào bị đau mắt liền. Mới có một hôm mà sưng cả hai bên mắt, ba má em và em sợ quá. Mấy hôm nay anh đã đỡ nhiều, nhưng ba em bắt anh phải kiêng xem sách và ra gió, nên anh không đi đâu được.

Liên sang chơi luôn, em xin má em chán lắm để Liên dạy em nghề làm việc và vui vẻ.

Phần cảnh quê em đã quen lại hèm có bạn, trước kia em chớ là buồn tẻ, bây giờ trái lại em chỉ thấy cảnh quê có cái thú êm đềm trong trẻo.

Chị hãy tưởng tượng những đêm trăng sáng tỏ, em và Liên với anh Mào đi bách bộ chuyện trò, hát hò, hay vác đàn ra vườn hoa kéo. Biết bao thú vị! Hôm nọ mắt giới, chúng em mang cần câu đi câu cá, có hôm ngồi cả buổi trưa được dăm con cá rô. Đem về anh Mào bảo em rán ngay cho tươi.

Ba má em có anh ở nhà cũng đỡ nhớ anh Hai em.

À chị Tâm ạ, tối hôm qua anh Mào đã đi ngủ, em lục va-li lấy quyển nhật ký của anh ra xem. Trong đó có gặp một bức thư của bạn gái viết cho anh, giọng thân mật lắm. Chị đừng cười em tò mò nhé.

Thôi, chúc chị mạnh luôn, anh

Mào và Liên gửi lời thăm chị và các bạn.

Bạn yêu của Tâm

Hà-nam le 15 Juillet 1936

Chị Thanh Tâm của em,

Chị là người em thường bày tỏ bàn bạc tâm sự. Em xin thú thực với chị. Em yêu... chị ạ... song em biết là tình yêu tuyệt vọng, tuyệt vọng vì nho giáo và kỷ luật nghiêm ngặt của gia đình.

Hôm qua giảng bài học cho em xong, Mào nói chuyện có em tình cưới vợ cho anh, định mấy đám ở Huế. Thấy nói con nhà giàu, anh



đã ngán, làm giai mà mang tiếng nhờ vợ thì nhục chết.

Em làm bộ chán tỉnh tự nhiên hỏi anh:

— Vậy anh đã có người nào trong lý tưởng chưa?

Mào thông thả nói:

— Kề ra thì cũng có rồi, nhưng bao giờ chắc chắn... anh sẽ nói chuyện với em, và có lẽ cũng phải nhờ em vào việc...

Em hồi hộp bảo anh:

(Xem tiếp trang 21)

Uẩn-Ngọc

Cuộc tổng tuyển cử ngày 10 juillet 1938

Ý KIẾN NĂM GIÒNG

NGƯỜI đại biểu cần nhất phải quả quyết và trung thành với quyền lợi của dân chúng.

Muốn đạt được chương trình tối thiểu, người đại biểu phải luôn luôn được các lớp dân chúng ủng hộ.

Bác sĩ Phạm hữu Chương

BỘN dân biểu phản dân xưa nay đã nhiều, mà chưa anh nào bị « tai » cả là một sự lạ, cho nên trình độ dân viện cao hay thấp, là ở số dân chúng giác ngộ ít hay nhiều.

Cao Nhân

NĂM nay ở Hà-nội ta không thấy những ông thừa tiền ra mua ghế nghị viên. Một sự tấn bộ. Nhưng còn ở các tỉnh?

Một cử tri

RA làm nghị viên để mưu tư lợi thì có thể nói to lớn là dễ dàng cho kẻ ích kỷ. Nhưng nếu ra làm nghị viên mà muốn mưu ích lợi chung thì cần phải có quần chúng ủng hộ và phải dựa vào dân chúng.

Nguyễn văn Lộ

Dân biểu khóa 1934-1938. Thái bình

MUỐN bênh vực quyền lợi cho dân chúng, người nghị viên phải cho cứng cáp không chịu luồn cúi dưới một quyền thế nào, không lo ngại tới địa vị nghị viên của mình.

Cuộc tranh đấu trong nghị trường và ngoài nghị trường phải bồi bổ lẫn cho nhau mới mưu cơ áo hóa bình, tự do cho dân chúng được.

Khuất duy Tiễn

Người ứng cử dân biểu thương mại Hà-nội

QUẦN chúng có thể thỏa mãn bọn dân biểu phản dân, nhưng đừng để cho những dân biểu có lương tâm có dịp chán nản mà than rằng: nếu ta được quần chúng giác ngộ ủng hộ ta thì nhờ nói của ta khó gì mà chẳng có hiệu quả?

Vô đức Diên

CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ DÂN BIỂU

NGHĨ đến nhân cách khiếm khuyết của các ông nghị và những chỗ bất lực của nghị viện bao nhiêu, những người có công tâm đôi chút, đều mong mỗi rằng vụ tổng tuyển cử ngày 10 Juillet sẽ mang lại cho nghị viện một cuộc hoán cải lớn về cả hình thức lẫn tinh thần.

Sự mong mỗi đó đã tỏ rõ trong việc lo thiết lập một ủy ban vận động bầu cử của những đoàn thể Mặt trận bình dân.

Chương trình hành động của ủy ban chúng tôi đã được đọc trên các báo chí.

Thực là một việc làm có ý nghĩa và phương pháp mà chúng tôi, một nhóm cử tri ở Hà-nội, rất tán thành. Song chúng tôi cần phải nói rõ quan điểm của chúng tôi.

Đành rằng việc thiết lập ủy ban vận động bầu cử của các đoàn thể mặt trận bình dân trong vụ tổng tuyển cử sắp tới này, là việc rất cần để ngăn cản những phần tử mục nát không thể ngấp nghé được « một chỗ ngồi » trong nghị viện. Song công việc này ư ờ nghị viện, chúng tôi tưởng, chỉ có kết quả, khi ủy ban vận động biết thận trọng việc kiểm sát tư cách riêng từng cá nhân, trước khi liệt họ vào danh sách những nhà ứng cử, mà ủy ban có trách nhiệm phải ủng hộ. Vì chúng tôi tin rằng đời riêng tốt hay xấu bao giờ cũng có ảnh hưởng mặt thiết đến đời công của từng cá nhân.

Năm này việc đã làm xong rồi, không nên bàn đến nữa. Chỉ yêu cầu các đoàn thể mặt trận dân chủ ghi nhớ lấy ý kiến của chúng tôi trong việc lựa chọn khóa sau.

Một nhóm cử tri



NGUYỄN XUÂN TÙNG

KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Hanoi

Về kiến trúc
và nhận thầu mọi công việc kiến trúc
Tiếp khách: Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

về cuộc tuyển cử của các đoàn thể Mặt Trận Bình Dân

TT

Số 116 Tr

Lam dân

phong sự của Trọng Lang

II- NGOÀI LUYỆN TẬP

(Tiếp theo)

Những cái còn lại

RỒI, một lần cuối cùng, tôi được tiếp ông phó lý C. tại nhà riêng của tôi. Cả con gái lớn của ông nữa.

Ông đã bắt đầu đi đất. Cái khăn hẹp ông đội đã trở thành một cái áo the cũng vậy, mà cả bộ mặt, cả thân hình ông nữa, chỉ còn là mấy thứ thiếu não, rời rạc, sống sót lại sau khi ông đã làm quan với « pháp luật ».

Tôi phải ngạc nhiên trước cái nghị lực sống lấy được, nó đã gần thành như cái sống nhục, sau một cuộc tàn phá đã man.

Ông sẽ giảng cái cơ bắt ông phải sống. Nó là cái cơ chung đã làm cho hầu hết dân Annam đã chịu lý được sự bất công của loài người, sự đau khổ về đủ phương diện.

Ông cúp mắt nhìn trên bàn, như ông ngủ. Giọng ông thật buồn :

— ...Bốn năm đưa con còn nhỏ dại cả, thật là nhéo nhóc quá. Ba các cháu lại gầy đuối lắm. Thiêng thử bao nhiêu miếng chỉ còn trông vào tôi. Tôi còn sống ngày nào thì còn có khoai, có rau mà đồ vào mồm. Nói đại đồ xuống sống, xuống biển, tôi mà có thể nào, thì đành là chết tất.

Giọng ông nhỏ đi :

— Sau vụ đồng hồ đó, thật là sạch sành sanh, ông ạ. Tôi nghĩ cũng đại, biết thế thì thôi từ từ thôi. Cho nó bỏ tù. Minh oan uống, bắt quá có tù cũng vài tháng chứ mấy ! Có ra lĩnh mới biết họ ở tù chán ra đấy. Cũng chả sao cả...

Rồi cuộc, ông nhờ tôi một việc : tìm cho ông việc làm, và tìm cho con gái ông một « chân » con nuôi trong một gia đình hiếm hoi nào đó.

Tôi vì Hanoi với một cái sơ mít, người đi xin việc với một đàn rười, nhằng.

Sống gần nửa đời ngoài Hanoi, tôi không thấy tôi bao giờ dớn hèn như lúc đó.

Và không bao giờ tôi quên được câu nói dối này của ông, lúc ông từ biệt tôi :

— Thôi thì tôi cũng liều cái thân tôi mà ra đảng lính thử một phen, cho chết quách đi. Còn con gái tôi, nó mười bốn mười lăm tuổi đầu rồi, tôi gả quách cho lấy xong !

Tôi nhìn ông : một người bạc nhược như người họ lao, mắt lại ướt nhoe.

Tôi nhìn con gái ông : một cô bé

cần cỗi, sạch sẽ ; nước da mặt đỏ bóng làm bật nổi đôi mắt than sáng ngời. Hàm cổ banh ra với đồng răng đen rúc. Có không đẹp một tí nào. Có chỉ là cái hương vị của đồng quê gồ ghề nhưng rất trong sạch.

Tôi không thể tin được rằng cô gái quê chất phác ấy sẽ là một đồ chơi cho xác thịt...

Nhưng, tôi đã quên hẳn rằng cả nhà cô hiện đang đói rách.

Nếu một ngày kia, tôi bỏ bước được gặp cô, cưỡi sau phần sấp, giữa một chỗ trụy lạc, thì thật tôi không hiểu người ta hơn vật ở chỗ nào. Và nếu tôi gặp bố cô rũ rú trong nhà pha vì tội ăn cướp, ăn cắp, hay ăn trộm, cũng vậy !

... Và chương bà H.

Ông này chỉ có vài ba tội : làm hưởng bà mà có những gần ba mần ruộng. Lại không biết giấu tên tuổi đi, khi muốn sống yên ổn. Lại hay vui tính, như một người không phải đầu tắt mặt tối. Ông xuất bị ở tù. Vì một cơ, nó đã đến tự nhiên như chiêm bao : ông đi ăn cướp.

Ông đã cố lấy thể rằng cái đêm mà họ bảo là ông đi ăn cướp, ông

ngủ say lắm. Người ta không tin ông. Người ta chỉ tin và đợi dịp để tin tên trương tuần H. đã tiêu xưng ra ông. Người ta lại còn bày khôn cho nó.

Ông liền vội vàng bán ruộng, bán hết. Người ta mới vội vàng thôi không tin tên trương H. kia nữa.

Thế là ông thoát tội. Để sống nốt đời ông một cách đau đớn như phó lý C.

Tôi đã gặp ông mặc quần áo nâu ngồi hát điệu cày bên một thửa ruộng. Ông không kể về ông phó lý C., nhưng ông đã gãi đầu trọc mà khoe

với tôi :

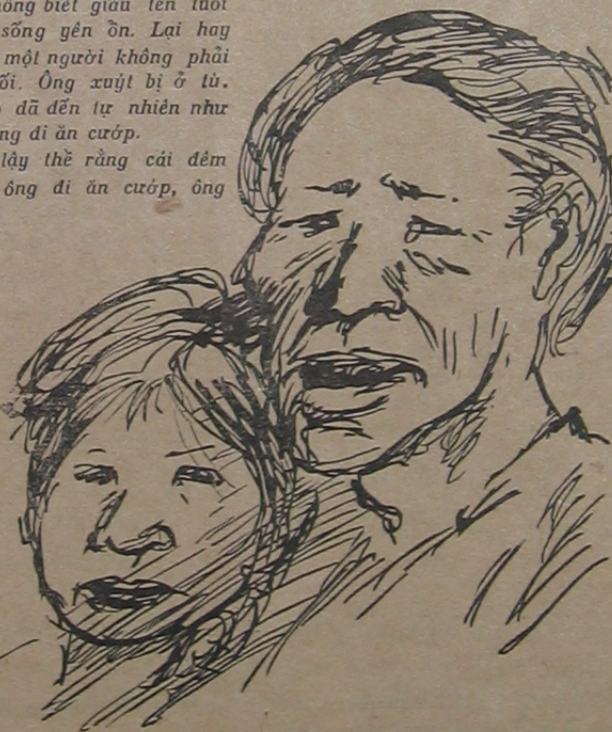
— Tôi không gặp thầy gặp thợ thì đã từ nhọc rồi. Chứ còn đâu mà thông dong ngồi nghĩ mát ở đây được !..

« Nghỉ mát » hay là cây thuê mùa mát ?

Thầy cò

Ông chương bà H. vô tình giúp tôi một tài liệu : những « thầy cò », chạy việc và thảo đơn cho dân quê.

Đưa phó lý C. lên thầy kiện, làm đơn hộ cho ông ta, tôi đã làm công việc chính đáng của một thầy cò. Tôi cũng có thể, vì thế, mà kiếm được hai thứ lợi : tiền hoa hồng, biếu xén, và nhất là được tung bốc là quan lớn. Nhưng, nếu cũng chỉ vì có thể thôi, mà nhà lâu, ở tù, thuốc phiện, nghiêm nhiên sống một đời thật sung sướng, như vô số thầy



có khác. Thì ít ra một ngày, tôi cũng phải dắt cho thầy kiện, quan tòa, tới vài chục mần.

Một thầy cò hoàn toàn cần phải biết hai nghề pha để đi tới chỗ giàu sang : tiêm thuốc phiện hay là dắt « gái » cho những ông có thể xoay đảo luật pháp được. Những thầy cò này, dĩ nhiên không phải là hạng chạy việc cho đám răng đen, đi đất. Tôi sẽ nói đến họ dưới một đề mục thích hợp.

Riêng ở đây, tôi chỉ nói đến hạng thầy cò... « giả cày », chuyên lừa đảo, nói dối, và sống bữa đói bữa no.

Một thầy

Giữa một lĩnh nhỏ. Một nhà ngói lợp xấp, quét vôi trắng lem nhem suốt từ thềm lên tận gần mái nhà. Mấy cánh cửa đóng còn hở khe, hình như cho có gió thoáng. Và một cái biển đề « écrivain public » (viết thuê). Như nhà một bác kẻ chữ thuê trong một cái ngõ ở Hanoi.

« Cây bút chung » này quen tôi. Tôi đến chơi ông, giữa lúc ông ăn cơm, nhân thế dắt đến cho ông một dân quê muốn nhờ tôi dịch hộ một cái đơn xin việc.

Ông đang ngồi xồm, và lấy và để một bát cơm màu hạt lựu đỏ, sớ cao có ngợn. Vợ ông còn trẻ lắm, ăn vận như một con sen ở Hanoi, ghé ngồi cạnh nồi cơm, vừa nhai vừa nghĩ đầu đầu. Chân bà vẫn đá khe khe vào đầu con chó vàng.

Thoạt trông thấy tôi, ông đứng phắt dậy, lấy cánh tay lau mồ hôi ba cái. Vợ ông bưng vội mâm cơm đi ra sân. Họ muốn giấu tôi cái nghèo của bữa cơm đó. Nhưng tôi đã thấy rồi : cơm hẩm, rau muống luộc, nước rau xanh như nước gỗ guom, và nước mắm đen như mật. Tôi muốn thiết tha nói với ông rằng tôi đã ăn nước miếng khi thấy một đôi vợ chồng ăn uống rất ngon lành, trong sự yên lặng thắm thía như linh yên.

— Thế là ông bỏ cơm, và nhất định kêu là no rồi. Tôi thấy ở cách vồn vữa của ông một cái mong : việc đã, ăn sau.

Chúng tôi vào đến việc. Người đi với tôi là một cựu binh, được người làng gọi là ông Bép.

Tôi phải nói trước, để phá tan mối ngờ giữa chúng tôi :

— Tôi biết chữ Pháp thật đấy. Nhưng không quen dịch đơn. Sự có thất thổ thì rồi rầy rà cho ông Bép...

Ông Bép gãi đầu biếu đồng tình. Ông xoa hai tay hùng hồn nói :

— Tôi cũng vậy. Tôi nói được, nghe được. Có khi nói chuyện được rất lâu bằng tiếng Tây. Ông « cập tên », quan thầy tôi xưa cũng phải chịu tôi là « ma lanh » lắm. Chỉ phải cái không viết được thôi ! Giờ ông viết đi. Giỏi hay không, tôi sẽ biết !

Ông Bép trầm ngâm một lúc rồi nói tiếp :

— Bỏ đi, nghe chưa ? Đừng có giữ con cá con kẻ đèn giới xoi xét làm gì, nhà quê lắm ! Ông cứ xưng tên tôi ra là Bép Xò, Nguyễn văn Xò, làng... tổng... lĩnh. mần khóa lĩnh năm « toáng đơ », hiện có « lập rế »

(Xem tiếp trang 20)

Trọng-Lang

CUỐN SÁCH chữ Pháp mà các bạn gái ta người nào cũng nên đọc, là cuốn Marie Curie, do chính con bà là Eve Curie viết. Chúng ta hẳn rõ bà Marie Curie có hai cô con gái: cô nhỏ Irène Curie, vợ Frédéric-Joliot, hai vợ chồng cũng là nhà bác học, đã được giải thưởng Nobel hóa học về sự phát minh ra quang tuyến nhân tạo; cô nhỏ là Eve Curie, một nữ sĩ có tài, mà quyền Marie Curie là một tác phẩm được mọi người chú ý nhất.

Tóm tắt cuốn sách đó tức là làm giảm giá trị của lời chứng minh cao quý ấy, làm nhạt cái tình mẹ con tha thiết đã gây nên tác phẩm. Tôi chỉ xin theo đúng tác giả thuật lại một vài quãng đời của Marie Curie.

« Cuộc đời trẻ thơ của Marie Sklodowska thật lắm cái đặc biệt — cô gái Polonaise (Ba-lan) đó đã chia sẻ những nỗi cảm hờn oán giận của nước nhà đối với kẻ chiếm nước là người Nga (1). Một hôm, một viên thanh tra học chính Nga đến khám trường ở Varsovie (2). Marie là cô học trò giỏi nhất nên lần nào cũng bị gọi hỏi. Viên thanh tra trước hết bắt cô nói tiếng Nga, rồi đột nhiên hỏi:

— Ai cai trị chúng ta?

Câu trả lời không đến ngay, khiến viên thanh tra đâm gắt, rần rần hỏi dồn:

— Ai cai trị chúng ta?

— « Đức Alexandre II, hoàng đế tất cả đất Nga », Marie khe khẽ trả lời, mặt tái đi.

Cuộc khám trường xong, những sự kích thích đã đến cực điểm, khiến Marie ôm mặt khóc nức nở.

Ít lâu sau, cô trường giáo bắt gặp Marie đang cùng với một chị em bạn vui sướng nhảy múa để mừng vua Alexandre II bị ám sát.

Một hôm, Marie đang cùng với bạn đi quá lâu đài Saxe ở Varsovie. Sực nhớ, cô bỗng kêu:

— Chết, chúng ta đã đi quá dài kỷ niệm rồi! Trở lại thôi.

Các cô đã quên một việc cần yếu. Ở giữa công viên Saxe (bây giờ là công viên Pilsudski (3)) có một đài kỷ niệm lòng lấy khắc mấy dòng: « Kỷ niệm những người Ba lan trung thành với Đức Vua ». Cái đài đó mà vua Alexandre dựng lên để kỷ niệm những kẻ phản quốc đã quay ra thờ phụng người chiếm đoạt nước họ, là một vật sỉ nhục cho người Polonais, và tục lệ muốn rằng ai đi qua đó cũng phải khạc nhổ vào chân đài. Nếu sơ ý mà đi quá thì phải quay trở lại làm việc đó.

Cô Marie bé nhỏ và kiêu hãnh ấy lúc nào cũng rung động vì tổ quốc. Ở lớp học, cô là một thần đồng, không những về khoa học, khoa học mà cha cô dạy ở trường, mà bất cứ về môn học nào. Văn chương cũng khiến cô ham thích; nhưng rút cục, khoa toán-pháp và vật-học được cô chú ý hơn cả.

Mùa hạ năm 1891, hai mươi ba tuổi, cô quyết định sang Pháp học. Nhà nghèo, cô đành dạm được ít tiền, lên tàu hàng tư đi qua Đức sang Pháp, đến ở nhờ chị đã sang đây từ trước. Năm 1893, cô trở lại Pologne, đem theo mảnh bằng cử nhân khoa học. Theo tục lệ, bao tiền cô đành dạm được đã đem mua quà cho nhà cả, nên khi lên tàu, cô không còn một xu nhỏ.

Mùa thu năm ấy, cô sợ không thể trở lại được Paris. May sao, cô được một cái bổng học nhỏ. Đến Paris, cô được biết Pierre Curie, một người giáo học 35 tuổi rất có

tài, nhưng mà rất nhũn nhặn. Hai người cùng theo đuổi những sự tìm tòi về khoa học. Pierre đã mến yêu Marie ngay từ khi trông thấy nàng trong phòng thí nghiệm Lippmann, khoác cái áo vải, chăm chú cúi mình trên sổ sách. Rút rề và điềm điềm, Marie đã tiếp Pierre ở cái buồng trọ nhỏ của mình, và Pierre đến, lòng thất lại trước bao nhiêu nghèo nàn, nhưng đã cảm thấy tận thâm tâm cái liên lạc của người và của cảnh. Không bao giờ Marie đối với chàng lại đẹp hơn bấy giờ, trong căn phòng trống, với cái áo sờn rách, với nét mặt cương quyết và tin yêu. Khuôn mặt cô học sinh, mà cuộc đời đơn sơ và thiếu thốn đã làm gầy đi, không tìm đâu được cái khung đứng hợp hơn căn buồng trống rỗng ấy...

Đến đây, Eve Curie trích đăng một vài bức thư của cha nàng đã gửi cho Marie, lời lẽ cao quý và kín đáo. Pierre viết: « Thật là một sự đẹp đẽ mà tôi không dám nghĩ đến, khi chúng ta được suốt đời ở gần nhau, chìm đắm trong những mơ tưởng chung, mơ tưởng về tổ quốc, về nhân loại, về khoa học... Chúng ta đã định rằng sẽ là đôi bạn thiết, nhưng nếu một năm nữa cô trở về nước, tình bằng hữu của hai người không nhìn thấy nhau chẳng sợ đam lắm sao? Tốt hơn là cô ở lại với tôi... »

Marie đã nghe thấy tiếng gọi thanh nhàn và tha thiết ấy. Nàng đã gách bỏ ái tình trong đời nàng, và Pierre cũng đã biến trong cuốn sổ tay rằng người đàn bà là một cái trở lực cho kẻ nào muốn đề hết tâm trí về một công cuộc gì khiến xa cách người thường. Nhưng năm 1895, hai người xuất chúng đó lấy nhau. Và từ năm ấy đến 1902, những sự gắng sức hàng ngày — có lẽ còn bền chắc hơn ở Marie — luôn luôn hoạt động trong cái xưởng điều tằm ở phố Lhomond, cái xưởng dệt nạt, nóng như than hay lạnh như giá, cái phòng thí nghiệm độc nhất của cặp vợ chồng nghèo, có khi đã phải nhịn ăn, nhịn mặc để mua than đốt lò. Rồi đến sự phát minh ra quang tuyến. Eve Curie giảng rõ cái quan trọng của sự phát minh đó, đã thay đổi cả khoa học, và mở một kỷ nguyên mới đầy hy vọng về sự chữa bệnh. Nhưng cái mà chúng ta khám phục nhất trong cuốn sách đó, là cái giá trị người của hai nhà bác học, cái lòng hy sinh, không vì lợi, đến cả cái lòng ngây thơ của đôi vợ chồng trước mấy cái nói của con.

Khi đã được giải thưởng Nobel (hai lần), được khắp hoàn cầu trọng vọng và kính phục, Marie Curie vẫn nhũn nhặn, giản dị như trước, vẫn nghèo, vì tiền thưởng bà đem giúp học trò nghèo hết cả, và nhất định không lấy tiền bản quyền — số tiền hàng triệu — ở sự phát minh của mình.

THƠ ĐƯỜNG

Bái tân nguyệt

Khai liêm kiến tân nguyệt,
Tức tiền hạ giai, bài.
Tế ngữ nhân bất văn;
Bắc phong xay quần đài.

LÝ ĐOAN

THƠ DỊCH

Vái trăng mới

Mở rèm, thấy tấm trăng non,
Thêm trên bước xuống, vãi luôn
trăng này.
Khẽ lời khấn chẳng ai hay;
Thoảng cơn gió bắc thổi bay giã
quần.
TÂN ĐÀ

Vô đề (1)

Thiền thiền Khiên ngư tinh,
Hiệu hiệu Hà Hán nữ.
Tiêm tiêm chạc lỗ thủ,
Chặt chặt lộng cơ trụ.
Chung nhật bất thành chương,
Khấp thể linh như vũ.
Hà Hán thanh thả thiền,
Trương khư phác kỷ hữ.
Doanh doanh nhất thủy gian,
Mạch mạch bất đắc ngữ.
VÔ DANH

THƠ DỊCH

Xa xa kìa gã Khiên ngư,
Nợ bên sông Hán phau phau có nàng
Xinh xinh tay trắng dơ đang,
Mau mau mấy cử dấp dàng thôi
đưa.
Suốt ngày công dệt bằng thừa,
Khóc rơi nước mắt như mưa
giòng giòng.
Sông Ngân trong lắng mà nồng,
Cách nhau đâu có mấy trùng mà xa.
Vi chi gái nước thế mà?
Nói không được nói, chỉ là nhìn
nhau!
TÂN - ĐÀ

Bài này tuy không có vần, có thể gọi là bài, « Ngưu, Nữ ».

...Rồi con gái là Irène Curie lại nối chí mẹ, theo đuổi công việc nghiên cứu về quang tuyến, đã từng làm thư trưởng bộ nghiên cứu khoa học trong nội các bình dân Léon Blum. Em, Eve Curie, theo đuổi nghệ văn, và quyền Marie Curie này là một kiệt tác trong văn chương. Gia đình Curie! Thật là một gia đình lạ lùng nhất trong thế kỷ trước và nay ở khắp hoàn cầu. Pierre và Marie là một cặp vợ chồng gần huyền hoặc như những cặp vợ chồng tiền ngày xưa trước lịch sử, một cặp người tin tưởng, tha thiết và yêu mến, sống trong sự nghèo nàn để theo đuổi một mơ tưởng có ích cho nhân loại.

Thạch-Lam

- 1.) Hồi ấy nước Pologne bị người Nga dưới quyền vua Alexandre II, xâm chiếm và cai trị.
- 2.) Varsovie là kinh đô của nước Pologne.
- 3.) Thống chế Pilsudski là người đã làm cho Pologne được độc lập.

Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHỊNH LẠI



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —



ĂN UÔNG

Một vài thứ mứt

MỨT ĐU ĐỦ. — Đu đủ gọt vỏ bỏ hạt, cắt ra từng miếng nhỏ theo hình bánh biscuit rồi chần qua nước sôi, vớt ra rửa sạch.

Thăng nước đường với một thanh vanille, nhào đu đủ, đun cạn bắc ra lấy đu đủ gấp từng miếng giải lên một cái sàng mang phơi nắng; xong cho vào hộp sắt tây kín để bao lâu cũng được.

Mứt trông hồng, trong suốt, ăn đường ngoài rỗng, trong rỗng và thơm là có kết quả tốt.

MỨT MƠ — Mơ rửa sạch để khô, lấy kim châm khắp chung quanh, lấy nước sôi hòa với nước là dọi với lạng, chắt nước trong thả mơ vào ngâm độ vài giờ vớt ra cho vào nước đánh phèn chua ngâm vài giờ nữa. Đoạn tãi ra sàng xóc một lượt, chần qua nước sôi rồi đun theo cách đu đủ.

Nhớ khi đun đừng nên dùng đồ đồng có hơi chua thôi ra mơ, có đồ nên nhẹ tay kéo nát, bao giờ nước xanh lại và quả mơ rần rần thì được. Có gừng đã vắt lấy nước cho vào đường ăn càng nổi vị.

Muốn để mứt này năm sáu năm thì khi chần nước sôi xong cho vào lọ thủy tinh đổ nước đường ngập mơ, đây nút thật kín, đặt vào thùng nước đầy đun sôi độ 50 phút, chờ nguội nhấc ra gắn nút lại là được.

MỨT DỪA — Dừa gọt vỏ cắt từng khoanh, khoét bỏ mắt, rồi bỏ tư vớt lõi, cho vào nước phèn chua ngâm độ 20 phút, chắt nước đi, đổ nước sôi vào chần cho đều. Xong bọc vào một cái khăn sạch, lấy cối đá để lên ép hết nước.

Dùng lòng trắng trứng gà thăng nước đường, cho dừa vào đun nhỏ lửa

cạn nước là được.

Lúc đun, lấy dừa cả sơ luôn kéo bên, sau lúc dừa được đổ ra liền, đem phơi.

10 quả dừa phải 2 cân đường, 2 cái lòng trắng trứng gà và 1 xu phèn chua.

NEM

NEM KIỀU SAIGON — Một cân thịt lợn nạc (thân, bắp hoặc vai)

5 lạng bì luộc chín lạng sạch mỡ, thái nhỏ mỏng hơn sợi miến, đánh nước phèn ngâm cho trắng, xong lấy nước sôi chần lại rồi tãi ra rửa để khô.

2 thìa thính (gạo tẻ rang vàng đã thành bột).

2 thìa súp mỡ nước.

1 thìa nhỏ *salpêtre* (điêm trắng) tán vụn (thứ này mua ở hiệu khách).

Thịt lợn lạng hết gân bạng nhạng cùng mỡ giắt, thái từng miếng, rắc ít muối, dùng khăn sạch bọc lại đem ép hết nước (có ép kỹ nem mới giòn). Đoạn đổ vào cối đã đều tay kéo nhào. Đợi nhuyễn mức ra chọn với các thức kê trên; lấy lá vông gói chặt lại, ngoài cuộn thêm lá chuối. To nhỏ tùy ý nhưng nên gói cho vuông vắn và buộc thật kỹ, vì mùa nục 24 giờ nem đã chua.

Nem mở ra thấy đỏ và giòn mới khéo.

Cách ăn — Bánh đa dùng nước để khô, các thứ rau, tỏi tươi cuốn lẫn với nem, chấm nước mắm ngon pha giấm, ớt, tỏi.

Nem có *salpêtre* trông tươi tắn khô ráo, để được lâu gấp 3, 4 lần nem không cho *salpêtre*. Muốn cho mau chua lấy bánh đa nướng vàng đã thành bột thay thính, nhưng cách này không để được lâu và kém thơm.

NEM KINH hay là NEM NƯỚNG

— Thứ này chỉ dùng thịt và bì làm theo cách trên, viên nhỏ rồi sâu vào siên nướng vàng đều là được.

Lúc ăn cuộn lẫn với các thứ rau, chuối xanh thái mỏng bỏ đôi, tỏi sống chẻ nhỏ, ớt, lạc rang, bánh đa dùng nước bọc ngoài chấm với nước tương trưng với đường, tỏi, ớt, mỡ nước, gừng rang đã nhỏ và ít nước dùng.

Tương này có thể để lâu ăn dần được.

Nhâm và Bảo-Thủy

Con ông có thông minh không?

NÓI một người học trò thông minh hay không là một việc rất khó. Riêng tôi (lời giáo sư) tôi đã không dùng tiếng « thông minh » trong lớp học. Tôi biết những học trò có ý tứ, những học trò chăm chỉ, những học trò làm việc đầy đủ bản phận, những học trò làm việc đều, những học trò cần thận. Tôi cũng biết những học trò không có một đức tính nào trên. Không có lẽ gì khiến tôi coi những trò trên là thông minh, và chỉ riêng những trò ấy thôi.

Người ta giải nghĩa hai tiếng thông minh: một thiên tính để biết và hiểu. Vậy đó là một sự rất phiền phức có liên lạc đến cả toàn thể người ta, thân thể và trí não. Nếu trí thông minh là một điều phức tạp đến thế, tôi sẽ không dám cả quyết gọi một đứa trẻ là thông minh khi nó biết chia tiếng verbe, và tôi sẽ không dám nhận là không thông minh một trẻ khác viết ám tả sai lẫn chỉ chít. Đến kỳ sát hạch, trò này để cao hơn trò kia nhiều. Cha mẹ trò trên sẽ không ngần ngại mà nói rằng: « Con ta thông minh! » Cha mẹ trò dưới, nếu chăm nom đến con, nếu nhìn đến số nốt của con sẽ cho con là ngu độn. Và như thế hai bậc cha mẹ đều nhầm cả.

Ta không nên bằng vào những sự đặc biệt ở nhà trường để nhận xét trí thông minh một đứa trẻ. Như thế dễ dàng quá mà còn nguy hiểm là khác, vì cuộc đời vẫn hay dành nhiều thất vọng cho cậu học trò giỏi « thème » và nhiều sự thành công bất ngờ cho những anh vẫn ở bét lớp.

Tôi không muốn, vì tính thích phản đối, lập một bản cáo trạng người học trò tốt. Nhưng các bạn hãy suy nghĩ một chút về những giòng dưới đây của một hội viên Thượng hội đồng học chính, một nhà giáo can đảm không sợ dùng những lời nói thẳng, đã viết ra:

« Sự thành công ở nhà trường, đối với học trò, thường thường là do ở một tính dễ bảo riêng, một khuynh hướng rõ rệt, về sự khuôn sáo, một tính chịu theo luật lệ nhà trường, nhận hết thấy không hề phản đối, thiếu trí phẩm bình đối với những điều bắt buộc của thầy giáo. Sự thành công ấy thường thường do ở cách làm việc tận lực, dấu hiệu của sự thiếu tài năng, ở sự chăm chỉ một cách ủy mị yếu ớt, ở sự sợ trừng phạt v. v. »

Vậy muốn xét trí thông minh một đứa trẻ, phải biết chắc chắn chương trình người ta dạy nó có hợp với những sự cần dùng của trí não, với thiên năng và với tính chất nó không. Còn phải biết chỗ gia đình và xã hội của trẻ sinh hoạt ngoài nhà trường đã ảnh hưởng đến sự nảy nở của trẻ thế nào. Thế mà ông thầy thì không có thể trở nên một người đi điều tra được. Đầu tiên học người ta lại rồi đến cho thầy một số quá đồng những học trò để luyện tập và dạy dỗ. Thầy không có đủ thời giờ và phương cách để dạy thấu riêng từng trò, ý tôi muốn nói một cách dạy chung cả lớp, nhưng thích hợp với từng trẻ một. Nếu mỗi thầy chỉ phải dạy chừng mười hai trò, thầy sẽ có thể biết và hiểu từng trò một, dù thầy không đi tri đến lăm. Như thế sẽ không có học trò lười nữa, cũng không có học trò không thông minh nữa.

Vậy vì sợ làm nản lòng ông, tôi không muốn trả lời khi ông hỏi tôi rằng con ông có thông minh không. Tôi sẽ cố cho nó làm một công việc nhỏ và nó thích. Tôi sẽ dựa vào tính ưa làm điều hay của trẻ, về tất cả những cách nó có thể làm được, tôi sẽ cố sức liên lạc sự học hành với cuộc đời thực tế. Như thế trẻ sẽ không có ý tưởng sống ở một thế giới hư ảo nữa, nó sẽ không giải lời một cách lười thời rắc rối những bài tính đồ hay dịch bằng những tiếng kỳ quái khó hiểu những câu la tinh. Như thế thầy và trò sẽ là hai người đoàn kết để theo đuổi một công việc. Có lẽ chỉ như thế họ sẽ cả hai là thông minh, nhưng họ đã làm việc vui thú như thế nên họ chẳng khi nào nghĩ đến hỏi một câu hỏi như trên nữa.

Một giáo sư lão thành ở Mỹ (Guérin)

M. dịch

PHÒNG VỆ KIỀU NHÀ
LUYÊN — TIỆP
42, Borgnis Desbordes
54, RICHAUD

M. LUYÊN ở Pháp mới về đã bắt đầu làm việc và tiếp khách

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 6

CLINIQUE & MATERNITÉ

du Docteur

Vũ ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté
de Médecine de Paris

72, 74, 76 RUE AMIRAL SÉNÈS
TÉLÉPHONE 822

Hôn nhân, tình duyên,
của cái, sự nghiệp,
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT

28 Bourrin — HANOI

Vì bận, không tiếp khách tại nhà



— Đồ ngu như lợn !
NHỎ ngơ ngác — Bà bảo con ?

CHUYÊN NƯỚC NGOÀI

Truyện thần tiên

CÁCH mười lăm năm đây, có bé Jill chỉ là một đứa trẻ; có gặp thi sĩ Jim Phelan, một thanh niên tuấn tú quê ở Tipperary (Ireland), hồi ấy ở « ngoài vòng pháp luật » rồi dẫn mình vào công cuộc tranh đấu với chính phủ nước Anh.

Người ta gọi Jim Phelan là « người chứng im lặng » vì sự im lặng can đảm của chàng đã cứu nhiều nhà chính trị trong những vụ án lớn.

Chính Jim cũng bị tội đầy chung thân; chàng yêu cầu các bạn hữu đứng sẵn socola đến chàng nữa và coi chàng như đã chết. Dạy có bé Jill, không quên cái kỷ niệm cảm động của cuộc gặp gỡ, đã không chia sẻ chàng. Có lẽ nhà ra đi và đến xin ở trong một cái tiệm gần nhà pha. Ngày ngày có đến thăm chàng ngoài đầu sắt và thấu lượng những mảnh giấy chàng viết đầy chữ để cắt đi cẩn thận, vì có yêu chàng và biết chàng sẽ trở nên một văn sĩ đại tài.

Một bữa kia Jim phải giam sang một nhà pha khác; và trong bốn năm Jill không được gặp mặt chàng.

Tay thế, sau mười bốn năm, một việc may mắn lạ lùng đã xảy ra: Jim Phelan sắp được tha. Hay tin, Jill đến đợi chàng ở Portsmouth. Cái giờ phút ấy là phần thưởng cho sự trung hậu oanh liệt của nàng. Ngày nay Jim Phelan đã lấy Jill và sinh được một con. Người ta đã xuất bản cuốn « Lifer » của chàng, tác phẩm viết ở trong ngục, mà nhiều người cho là một kiệt tác, tưởng rất đúng.

(Vu et Lu)

L U ' O ' M L Ắ T

Những người mù ở Ai-cập

BAN chữa mắt của bộ Y-tế Ai-cập mới đây có đăng một tập biên bản về số người mù ở Ai-cập. Gần 60 000 người mất đã thành cổ tật và 997 học sinh bị đau mắt hột.

Chứng đau mắt hột lan truyền khắp nước Ai-cập; dù người ta đã tìm hết cách bài trừ, song vẫn rất đáng lo cho dân chúng.

Theo tập biên bản ấy, những nhà thương chữa mắt đã chữa trên một triệu người đau trong năm 1935; trong số ấy có 32 000 người đau rất nặng phải nằm nhà thương. 59 481 người mù hay chột bị coi là có tật và xét ra cứ trong trăm trường hợp ấy thì tám mươi hai là do ở chứng đau mắt hột ra.

(Courrier des Etats Unis — D. I.)

Tai bay và gió

CÂU CHUYỆN dưới đây không mấy người là không rõ:

Trong một cuộc tranh đấu bóng tròn, một khán giả bị một quả bóng đập phải, ngã bất tỉnh. Người ta nhón nhào đi tìm người y-sĩ coi phần việc. Sau hết người bị thương hồi tỉnh và nói:

— Các ông tìm y-sĩ coi phần việc?

Chính tôi đây !...

Ngoài ra một việc tương tự như trên đã xảy ra, không phải trong một trận Foot-ball mà trong một cuộc chơi khúc côn cầu ở trên nước đông. Khán giả bị đầu gối đập phải là bác sĩ Robert Gouillard, y-sĩ của hội Racing Club de France.

Thật cuộc đời cũng hay xảy ra lắm chuyện kỳ quái không khác gì những sáng kiến ngộ nghĩnh của người ta.

Hai kỷ lục vững vàng

DÙ trong mười năm nay có những sự tấn bộ lớn trong nghề bơi lội, ta vẫn nhận thấy một điều lạ là vẫn có hai kỷ lục cổ từ năm 1927 mà tới nay chưa ai hạ được.

Đó là — một sự lạ — cuộc thi bơi ngấu nhất và cuộc thi bơi dài nhất. Cuộc bơi một trăm mã (yard) vẫn Johnny Weissmuller chiếm, bằng đúng 51 giây, từ ngày 5 Avril 1927.

Cuộc bơi 1500 thước (Liên đoàn thể thao không nhận những kỷ lục dài hơn) vẫn ở tay chàng Arne Borg (Thụy-điển) với 19 phút 7 giây 2/10, từ ngày 2 Septembre 1927.

Hai nhà quân quàn đã trở nên nhàn nghề. Mọi hiện là tài tử chiếu bóng và một là giáo sư dạy bơi. Biết ai sẽ xóa được hai tên ấy ở trên bảng kỷ lục?

Đi bộ, môn thể thao chuộng nhất của dân Hòa-Lan

NGƯỜI Hòa-Lan đi bộ rất giỏi, ngoài môn xe đạp rất thịnh hành. Năm nào cũng vậy, trong bốn ngày đông, ở đây người ta tổ chức những cuộc đi bộ gọi là « marches de Nimègue » tra những cuộc đi bộ của hội Audax (Pháp) tổ chức, nhưng lớn hơn nhiều.

Đây không phải là biểu diễn, nhưng là đi du lịch từng đoàn. Hàng nghìn đàn bà và đàn ông dự cuộc. Năm 1937, người ta tính được, cả hai phái, 4.500 người dự.

Tất cả các giai cấp trong xã hội, từ trẻ chí già, đều dự vào những cuộc tổ chức hùng tráng ấy. Đi từng bọn kẻ tiếp nhau, từ năm giờ sáng, có phường nhạc đi theo.

Đi như thế trong bốn ngày được 2.000 cây số. Hoàng tử Hòa-lan Bernhardt rất chuộng môn thể thao ấy.

(Junior)

Tế bào nhỏ bằng ngăn nào?

NGƯỜI TA biết rằng những phần tử rất nhỏ của một hóa chất gọi là tế bào. Tế bào quan trọng nhất là tế bào của kính khí. Tế bào này rất nhỏ, hình tròn, đường kính không đầy mười phần triệu một ly (millimètre). Ta sẽ có một ý tưởng mập mờ (vì trí ta không thể nhận xét được) về kích thước của cái hình thể nhỏ súa ấy khi nghĩ đến phải có mười triệu xếp lại như những hạt một cái giấy truyền mới dài được một ly.

Muốn có một ý tưởng về sự bé nhỏ của những tế bào, ta hãy tưởng tượng đến những sự thay đổi ở hoàn cảnh này ra làm sao, nếu tất cả các vật chung quanh ta sẽ đều lớn lên đến một mực nào cho tế bào có thể nhận thấy rõ. Trước hết ta hãy coi khi mang nhón lên một trăm lần. Người ta sẽ là những người khổng lồ mà tầm vóc cao tới lưng chừng tháp Eiffel, và những con ruồi trâu sẽ lớn bằng những con bò mộng. Một sợi tóc, thường thường nhỏ bằng phần mười một ly, nay sẽ bằng

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng táp

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công sở	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80, Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giấy số 874

một giây chao lớn một phần.

Sau ta hãy tưởng tượng cái thế giới mới ấy nhân lên trên lần nữa, nghĩa là cái thế giới thực sự của ta nhân lên một vạn lần. Người ta sẽ cao bằng những quả núi quai gờ, từ 15 đến 20 cây số, con ruồi trâu sẽ lớn mấy trăm thước, sợi tóc sẽ to một thước đường kính, và những vì trùng, thực ra chỉ nhỏ có phần nghìn một ly, nay sẽ lớn một phần. Song những tế bào vẫn còn nhỏ lắm và chỉ đo được phần trăm một ly !...

(Dimanche illustré)

Ngọc trai sinh ra làm sao?

NHIỀU giống trai ốc có từa ra một thứ rất có chất với khi khó rần lại, hình bầu dục hay tròn, người ta gọi là « ngọc trai ». Nhưng thứ ngọc trai quý chỉ riêng giống hà xuất sản ra. Khi người ta cưa một hạt trai ra thì thấy ở giữa có một chất không phải ngọc — hạt cát, màu gỗ vụn nhỏ hay một chất khác — đã khiến cho trai kết thành ngọc. Ấy chính vì để chống lại những vật ở ngoài lọt vào ấy nên trai ốc phải từa thứ nước riêng ra để học lấy. Như trong con hà thì vật ấy là trứng một con sán. Sán ấy nhón lên sống ở trong ruột con hà. Vậy sự sinh sản của sán ấy ở trong ruột hà cần phải có để kết thành ngọc trai. Nhưng nhờ về trí sáng kiến của người ta, nay không phải nhờ đến cách xuất sản ấy: người Nhật đã tìm được cách bỏ vào phía trong vỏ con hà những hạt trai nhỏ như hạt tằm để thay cho trứng sán; những hạt nhỏ ấy sẽ dần dần được rải hà học lấy để kết thành ngọc trai. Người ta cấy được theo cách ấy những hạt trai gọi là « hạt trai Nhật » chẳng khác nào hạt trai thiên tạo.

(Marianne)

M. dịch

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manehon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manehon

KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL :

KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẮP SONG CÂY ĐÈN :

MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CỨNG ĐƯỢC :

thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :

Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdo:phuong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manehon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt dặng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre d đốt dặng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt dặng 10 giờ



THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

TRẦM giọng cảm động:
— Các cháu nói đến hai chú luôn. Chắc hai chú cũng phải sốt ruột vì chúng nó.

Khoa cười vui vẻ:
— Nếu thế thì anh chị và các cháu sốt ruột vì chúng em cũng chẳng kém.

— Nhưng mời hai chú ra xa - lòng xơi nước.

Rồi nàng gọi:

— Nhài, lấy chè mạn sen cho nó pha nước nhé!

Khoa hí hửng như trẻ con, reo mừng:

— Ô! chè mạn sen thì thú lắm nhỉ? Chị cũng biết tính hai em thích chè mạn sen!

Đề cắt ngắn câu chuyện, Trâm bảo chồng:

— Cậu mời hai chú ra xa - lòng xơi nước. Tôi xin xuống bếp giúp nó làm mau cơm.

Khoa lại cười:

— Nếu thế thì chúng em xin vâng ngay.

Ba người đàn ông liền cùng nhau ra phòng khách. Mới tới cửa phòng, Trinh đã thì thầm bảo Bình:

— Về rồi đấy!

Bình lơ đãng bồi lại:

— Chú bảo ai?

— Troisième ấy mà!

— Thế à?

Anh em vui sướng thuật lại cho nhau nghe những việc nhỏ nhen xảy ra trong đời người đàn bà vào khoảng mười năm gần đây. Họ lắng tai chú ý, không ngắt lời nhau, tuy chẳng ai không thuộc lòng câu chuyện. Cốc rượu khai vị thứ hai càng làm tăng phần trào phúng và hài hước.

— Hai anh có nhớ cái ngày có ta giận thầy bèn anh huyện, có ta bỏ cô ta đi, rồi thầy bắt đánh ô tô thân hành đón cô ta về không?

Trinh cúi gò xuống cười nức lên. Bình chỉ khẽ nhếch mép và uốn rầu nói:

— Thương hại ông cụ, con mẹ nó tác ác thế nào cũng phải chịu.

— Chả chịu, nó làm ấm cửa ấm nhà lên thì cũng khổ với nó!

— Sao không cứ để nó đi đâu mặc kệ nó, lại còn đuổi theo đón nó về?

— Nhưng nó đẹp!

Ba người cùng vỗ tay cười reo.

— Đả đảo sắc đẹp!

— Đả đảo vợ lẽ!

Tâm lên, đứng sững ở cửa phòng, hỏi:

— Đả đảo gì thế?

Trinh đáp:

— Thưa chị, đả đảo sắc đẹp và vợ lẽ.

Trâm cười:

— Nếu thế thì tôi xin ký cả hai tay.

Rồi quay ra, nàng bảo chồng:

— Đây, cậu còn muốn lấy vợ lẽ nữa thôi?

— Vợ lẽ cũng năm, bảy đường vợ lẽ chứ! Vợ dũa cả năm thế nào được!

Bình đáp lại vợ thế, chừng đề hai em đỡ ngượng, vì chàng vừa chợt nhớ ra điều mà ít khi chàng nghĩ đến: Trinh và Khoa là con bà hai. Nhưng người vợ không hiểu nhay ý của chàng, lại bảo hai em chồng:

— Đây, nhờ hai chú khuyên anh bộ tôi. Anh chỉ nằng nặc muốn lấy vợ lẽ.

Trinh, giọng thành thực, bảo Bình:

— Tình cảnh vợ lẽ nhà ta, anh không thấy cái gương tây liếp dấy hay sao mà còn chực đa mang vào.

Thì ra Trinh và Khoa cũng không còn nhớ rằng mình với Bình là anh em khác mẹ. Trong mấy chục năm, họ thân mật yêu nhau nên đã như ngấm đồng tình phá hủy cái giới hạn thiên nhiên chia tình cốt nhục, khí huyết.

Khoa buồn rầu nối tiếp:

— Thiết tưởng mẹ gái đến đâu

mà lúc chợt nghĩ đến « cô ả », anh em chúng ta cũng phải rời bỏ để tránh cho gia đình chúng ta sau này cái nạn vợ lẽ, vợ mọn. Trâm cười sung sướng bảo chồng:

— Cậu đã nghe rõ chưa?

Khoa yên lặng rút dây bốn cốc Cap Corse, rồi chấp tay lên ngực trịnh trọng nói với Trinh và vợ chồng Bình:

— Xin uống máu ăn thề!

Trâm cười:

— Thề gì thế?

— Thề không lấy vợ lẽ!

Bình cũng cười theo:

— Làm gì mà như chuyện Đông Chu Liệt Quốc thế?

Nhưng Trâm nghiêm trang nâng cốc rượu:

— Vâng, xin thề!

Trinh bảo nàng:

— Chị thề trước đi.

— Tôi xin thề không lấy vợ lẽ cho chồng tôi.

Khoa uống hết cốc rượu tiếp luôn:

— Nếu em lấy vợ lẽ thì đời em sẽ cạn như cốc rượu này.

Bình khời hài:

— Chú chẳng thề thì thím ấy cũng chẳng dễ cho chú lấy vợ lẽ.

Trinh cười sặc, phi cả rượu ra áo. Giữa lúc ấy người nhà mời sang phòng bên ăn cơm.

Câu chuyện gia đình lại kể tiếp tuôn ra trên bàn ăn, trong tiếng reo vui của cây đèn măng - sông lớn.

III

Trinh, Khoa và Trâm ngồi uống cà phê ở ngoài hiên, Trâm trở vào buồng giấy gọi chồng:

— Mời cậu ra xơi, chẳng nguội mất cả rồi.

Tiếng Bình đáp lại:

— Mời hai chú xơi trước đi. Tôi còn bận xem nốt tập công văn cho xong đã.

— Vây chốc cậu ra pha « tách » khác, nhé? Hay đem vào trong ấy cho cậu uống?

— Được chốc pha chén khác.

Trâm mỉm cười bảo hai em chồng:

— Càng hay! Chúng mình càng được uống nhiều.

Vừa nói nàng vừa bỏ cái lọc xuống khay để chiết thêm cà phê sang cốc của Trinh và Khoa.

Tiếng Bình hỏi:

— Mời! đã lấy xi-gà rồi đấy chứ?

Trinh vội đáp:

— Thưa anh, đã có rồi, chúng em đương hút. Ngon lắm!

Trâm giữ kẻ không hỏi chuyện « cô ba » nữa: Nàng vẫn thường khoe khoang mình ít lời, ít hay lời thôi với người này người nọ. Vì thế, nàng đã xoay sang câu chuyện làm ăn, hỏi thăm về mùa màng, về khí hậu ở nhà quê, về sức khỏe từng người, từ hai « thím » đến cháu Đạc, cháu Nam, cháu Phiên, cháu Liên. Đạc là con trai của Khoa. Còn Nam, Phiên và Liên là con Trinh hai trai một gái.

— Thưa chị, cháu Nam đậu sơ học yếu lược rồi đấy ạ.

— Tôi đã biết... Anh có nói chuyện.

— Vâng, ngày cháu thi đậu, em có đánh giấy thép cho anh.

— Nhà tôi bảo muốn để cháu lên Hà-nội học với cháu San.

— Thưa chị, năm nay cháu San chưa thi đậu bằng tốt nghiệp?

— Sang năm cháu mới thi

CONCOURS DE MAILLOTS DE BAIN A BÔ-SON

Cuộc thi các kiểu áo tắm phụ-nữ hôm chủ nhật vừa rồi ở Bô-Son đã tỏ ra rằng công nghệ dệt len, pha màu và mỹ thuật Việt-Nam nay đã bước lên một bậc rất dài có thể so sánh với Âu-châu được.

Xưa nay những áo tắm len mỹ thuật đều phải mua ở ngoại quốc về giá rất cao, mà ít khi lại vừa vặn cho phụ nữ Việt-Nam lắm. Mấy năm nay các nhà dệt áo len ở Hà-Thành, nhất là hiệu CỤ-CHUNG phố hàng Bông số 100, vì có máy tối tân, và có nhiều tay mỹ thuật chế kiểu, nên các kiểu áo đã hoàn toàn tinh xảo mà giá lại cực kỳ phải chăng.

Như bộ áo cô Tân được giải thưởng nhất hém ấy của hiệu CỤ CHUNG dệt ra thật là một chứng cứ hiển nhiên.

chứ... Nhưng các chú đi đường xa thế chắc mệt lắm. Xin mời hai chú đi nghỉ thôi.

— Được, chỉ cứ mặc chúng em... Còn sớm.

Trâm toan đứng dậy vào nhà trong. Thì Bình đã bước ra hiên, tay cầm tờ giấy gấp tư, cười cười nói nói:

— Hà hà! lạ quá hai chú ạ. Vừa nhắc đến cô ta thì có tin của cô ta tới nơi.

Bình đưa lá thư cho Trình nói tiếp:

— Tôi thấy lần trong tập công văn cái thư này nhận được không biết từ bao giờ.

Trâm ngạc nhiên hỏi:

— Thư nào thế? Thư của ai thế?

— Của troisième ấy mà!

Bốn người vội vàng theo nhau vào phòng khách. Rồi Khoa dứt lấy bức thư ở trong tay Trình cầm đọc:

Anh Huyền,

Tôi có mấy lời lên hỏi thăm anh chị và các cháu mạnh khỏe thì tôi mừng lắm. Ở nhà, tôi và em Cúc nhớ giờ cũng được như thường. Anh Trình, chị Trình, anh Khoa, chị Khoa và các cháu bên ấy nhớ ơn Phật tổ phù hộ cũng đều được bình an cả...

Khoa ngừng đọc, bảo Bình:

— Vì hôm cô ta viết thư này chúng em còn ở nhà.

Trình nói tiếp:

— Bây giờ cô ta mộ đạo lắm.

Đồng một tí là giờ Phật tổ ra.

Trâm chêm một câu bình phẩm chua chát:

— Hạng người ấy, còn giới phật nào chứng cho! Cứ ở ác rồi cũng lẽ, cầu khẩn, nay chùa này, mai chùa kia thì khi xuống âm phủ bọn họ để cả ai phải vào địa ngục, mà địa ngục chỉ riêng dành cho bọn nghèo đói không có tiền sắm lễ.

Khoa cười:

— Chuyện! phú quý mới sinh lễ nghĩa chứ!

Bình cũng cười:

— Nhưng làm quái gì có địa ngục ở âm phủ!

Khoa lại đọc tiếp:

Anh chị ạ, từ ngày thầy qua đời, cảnh gia đình nhà ta buồn tẻ quá, lắm lúc tôi chỉ muốn khóc. Tôi nghĩ bao nhiêu, tôi lại thương thầy bấy nhiêu. Phải không anh chị, thầy hiền lành, nhân đức như ông Bụt, chả làm hại ai bao giờ, sao nay linh hồn thầy lại không được vui vẻ mà nhìn cảnh gia đình xum họp, mà được thấy các anh các chị với tôi, với em Cúc hòa thuận, yên mến nhau. Thầy thiêng lắm đấy, anh ạ. Thầy thường hiện lên luôn. Trong giấc chiêm bao tôi thấy thầy buồn lắm... »

Khoa lại ngừng đọc, hỏi Bình:

— Anh có chiêm bao gặp thầy

bao giờ không?

Bình ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

— Không.

— Em cũng vậy.

Trâm thì thầm:

— Tôi thì tôi gặp thầy luôn.

Trông thầy y như lúc thầy còn sống.

Trình mỉm cười:

— Em thì không gặp luôn, nhưng có hai lần em chiêm bao thấy thầy về. Thầy không nói gì hết, thầy chỉ yên lặng đứng nhìn thôi.

Khoa thở dài:

— Chóng nhĩ! thế mà thầy mất đã được hơn bốn năm rồi đấy.

Chàng lại đọc tiếp:

Tôi đến chơi nhà ba tuần Bui mà tôi thêm cái cảnh hòa hợp của người ta. Cả tuần mất đi, các bà ở chung một nhà vui vẻ quá. Chắc anh chị cũng quen cụ tuần Bui đấy, cậu Tư có nói chuyện đến anh và gửi lời hỏi thăm anh...

Trình ngắt lời em:

— Ô chào! Thư từ lời thôi quá. Vậy cô ta muốn nói cái gì? Muốn giới thiệu gì ra nữa? Hay lại muốn bày anh em mình đây?



Trong khi ấy, Khoa vẫn đọc nhẩm. Chàng bỗng bật cười to, nói:

— Đây rồi, đến đoạn cốt tử rồi!

Tôi muốn lên chơi huyện để nói với anh chị hết cả những ngành ngọn, hết cả mọi điều về cảnh gia đình nhà ta, nhưng độ rầy tôi yếu lắm, mệt luôn đấy anh ạ, em Cúc cũng chả được khỏe. Vậy nếu anh bớt bận mà về chơi nhà quê được, hiện giờ tôi còn ở nhà quê ít lâu, để tôi được nói chuyện, thì mới nói được rõ ràng, chứ không tiện viết trong thư.

Chuyện quan hệ lắm, anh ạ, anh cố bớt thì giờ mà về. Hay rằm tháng bảy này nhân tiện tới lập đàn cúng cho thầy ở chùa, và nếu anh bằng lòng thì tôi đốt mã nữa, anh cố mà về lấy hai hôm cho tôi được nói chuyện, nhiều chuyện lắm, anh ạ, mà tôi cần phải nói với anh. Thầy mất đi, anh là trưởng, trong nhà việc gì cũng phải hỏi anh, cũng phải bàn với anh, anh có ưng thì mới được...

Bình phá lên cười:

— Mãi giờ cô ta mới nhận thấy điều ấy.

Khoa chêm:

— Cô ta lấy lòng anh đấy. Chắc sắp xảy ra chuyện chàng lành đấy.

Trâm về mặt trầm trọng:

— Cậu phải cẩn thận, khéo không lại vào trong thôi. Cậu nhẹ dạ, dễ tin lắm cơ.

Trình hỏi Khoa:

— Hết rồi?

Còn một câu nữa:

Thế nào anh cũng cố mà về nhé.

Tôi xin đền anh tiền ét-xăng. Anh chả thiếu gì, nhưng tôi làm thế cho công bằng. Và lại, tôi làm đại

— Đã hẳn!

Không-khi trong phòng như trở nên lạnh lẽo. Sự yên lặng khó chịu trong một phút mà tiếng vo vo của cây đèn măng-sông càng làm tăng lên. Ai nấy ngáy ngất như nhện thổ đề suy nghĩ. Bỗng Trình bàn:

— Hay ba anh em ta cùng về!

Khoa khen:

— Phải đấy.

Bình cười:

— Mà về ngay để tránh cái đàn chay của cô ta.

Trâm vội vàng hỏi:

— Về à?... Nén bàn cho kỹ đã.

— Được rồi, mai bàn. Bây giờ thì hãy để hai chú đi nghỉ đã.

— Vâng, mời hai chú đi nghỉ.

Màn đã buông rồi đấy ạ. Hai chú nằm nghỉ ở sập gụ cho mát, cũng được.

Khoa lơ đãng:

— Được ạ. Xin mời anh chị đi nghỉ. Cứ để mặc chúng em.

Sau khi vợ chồng Bình vào tư thất, Trình và Khoa đứng nhìn nhau hồi lâu, về mặt bản thân. Trình bảo em:

— Thôi đi ngủ.

Hai người yên lặng, thông thả thay quần áo.

Rồi Trình vặn tắt đèn măng-sông, bước lên giường nằm. Khoa uể oải hỏi:

— Anh không nằm sập?

— Được, chủ nằm sập, tôi nằm giường cho dễ ngủ. Chàng nằm bên nhau hay nói chuyện lắm.

Một giờ sau, bỗng Trình cất tiếng hỏi:

— Khoa ngủ rồi?

— Chưa anh ạ... Lại giường khó ngủ quá!

Sự thực, cũng như anh, Khoa đương băn khoăn, loay hoay nghĩ ngợi về bức thư của người đàn bà mà đã hơn hai năm nay chàng không gặp mặt, tuy thỉnh thoảng người ấy cũng có về làng để thu thóc thuê và đòi các món nợ.

— Anh có đoán về việc gì mà cô ta lại viết thư lên mời anh huyện không?

— Chừng cô ta nịnh anh huyện, muốn lấy lòng anh chứ gì.

Nửa giờ qua, Khoa lại hỏi:

— Anh ngủ rồi?

— Chưa, Khoa ạ.

— Hay cô ta lập mưu ly gián trong anh em ta đấy?

Trình cười:

— Ô! ly gián thế nào được! Anh em chúng mình thì Tư-Đồ tái thế cũng không chia rẽ nổi. Nhưng thôi, ta ngủ thôi. Cầm không ai được nói nữa đấy nhé.

Quả từ đấy không ai nói nữa. Nhưng cũng không ai ngủ được.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

Hạt sạn

Đệ tử thần Chết

T. T. T. Bấy số 210, trong truyện « Đêm nhà thương » :

Trên mỗi người ốm có một đệ tử của thần Chết, cánh đen, mà dài, mỏ đỏ mà nhọn, móng cong mà sắc, chỉ chờ một cơ hội đáng chí của thầy thuốc là mổ lấy mỡ dề, quắp vào móng, rồi vỗ cánh bay đi.

Mỏ đỏ, móng cong. Tiếc thay nó không tha nốt cả những anh chàng hay bịa và mắc bệnh viết văn «long thông» đi luôn thể.

Thế nào thế ?

V. B. số 550 trong một tin « Tự từ & Thái-bình » :

Mẹ chồng cho ra ăn riêng, với liềng lại hết sạch, vì mẹ chồng không trả, lại buồn vì cậu là chồng cô cũng về hòa với mẹ chẳng chút thương yêu.

« Cậu » mà là chồng cô ? Vậy « mợ » là vợ « chú » ?

Vào lỗ hà...

V. B. số 553, trong bài « Hai phong xin tăng số linh » :

Số thu của nhà Vạn bảo năm vừa qua là 29 199p.70, mà chỉ tiêu hết 14 262p.13, vậy còn lời là 14 262p.13, xét ra kém số thu năm 1936 là 7 500p.

Thu 29.199p.70 ; chỉ 14.262p.13 mà chỉ còn lại cũng từng ấy ? Vậy 675p.44 nữa đã trôi... ra lỗ hồng nào rồi ?

Vấn đề gì ?

Chuyện Đời số 10, mục « Đọc sách mới » :

Cốt chuyện đại khái như thế, người ta thấy rõ ràng tác giả muốn nêu ra cái vấn đề này :

Đó là nói về ý sách. Còn về lời văn, thì tôi xin trích ra đây một đoạn.

Vấn đề nào đâu ? Hay là vấn đề « nhảy cóc » rồi.

Đi tìm sự thực

Cũng trong bài ấy :

Nếu ai đã đi qua và có ý nhận xét những cửa hàng bán sách nhỏ ở Hàng Gai Hà-nội, vào quãng cây đa cửa Quyền, thì thấy ngay đoạn



CÔ ĐỖ — Em cậu vừa mới đẻ đây này.

BA — Thế bà đã nói cho me Ba biết chưa ?

trên này linh động sự thực.

Khốn nhưng cây đa cửa Quyền lại ở tận dưới hàng Bông, và ở đây chẳng có hàng bán sách nhỏ nào cả, thì làm thế nào mà thấy sự thực được !

Vua hai ngòi

Cũng số báo ấy, trong bài « Vạn số của thủ tướng Đức » :

Hitler có phải là bậc kỳ tài theo trí tưởng tượng của đảng phái tôn sùng Hitler không ? Phải đó là hiện thân của Hoàng đế Guillaume II chăng ?

Không ! Hiện thân của Guillaume II hiện nay ở Hollande kia ! Vì ông ta hãy còn sống và bị đày ở đây.

Khóa... màn

Cũng trong bài ấy :

Sẵn giờ ngày, tháng, năm sinh của Hitler, ta lấy đó làm chìa khóa mở toang cái màn bí mật.

Chìa khóa, chìa khiếc làm gì lỗi thời quá ! Cứ coi nó xuống hay vén nó lên một tý là trông thấy cái « bí mật » ngay.

Giá trị bất độc

Việt Báo số 555, quảng cáo một nơi hóng mát :

Cái giá trị thiên nhiên bất độc của Hồ Tây mà xưa gọi là Hồ Lăng bạc là vị Nữ anh hùng cứu quốc họ Trưng đã vì quân thù phải chìm châu đấm ngực !!!

« Bất độc » (hữu song) chừng là tại họ Trưng có hai bà ?

HÀN ĐÀI SẠN

VUI CƯỜI

Của Nguyễn

Lễ phép

BỐ — Máy phải nên có lễ phép. Thi dụ ngồi trên xe lửa đông khách mà máy thấy một người đàn bà bước vào thì phải đứng dậy lễ phép bảo : « Thưa bà mời bà ngồi xuống chỗ này ạ. »

Bà vâng lời — Một hôm trên ô tô hết các chỗ Ba phải ngồi lên lòng bố. Chợt một người đàn bà bước lên. Không ngần ngại, Ba tát vội ngay xuống chỉ vào lòng bố : « — Thưa bà, mời bà ngồi xuống chỗ này ạ. » !

Hối hận

QUAN TÒA — Anh giết người như thế, anh nghĩ thế nào ?

TỘI NHÂN — Bẩm con nghĩ con hối hận quá vì con đã giết nhầm một người trong túi không có lấy một xu.

— ...

Của L. H. L.

Đồ bán

Một anh nông-phu đang nhỡ năm, bỗng một ông lang đi qua, thấy năm độc, liền quát :

— « Ấy chết ! Năm ấy độc lắm, chú không sợ bị độc sao ? »

— Ông an lòng ! Tôi chả ăn nó đâu, chỉ đem bán thôi !

Của cô Bảo Vân

Dậy sớm

A. — Anh thường dậy từ mấy giờ ?

B. — Cứ khi nào mặt trời chiếu vào cửa sổ tôi mới dậy.

A. — Ở như thế là sớm rồi còn gì ?

B. — Không dân ! vì cửa sổ nhà tôi lại quay về phương tây.

Đời cuối cùng

CON — Mẹ ơi ! mẹ ! có phải mẹ bảo cái lọ cổ ở buồng khách đã truyền từ đời xưa đến nay và còn truyền lại mãi mãi phải không mẹ ?

ME — Phải đấy con ạ, nhưng làm sao cơ ?

CON — Thế thì đời này là đời cuối cùng của nó rồi mẹ ạ ! vì con vừa đánh vỡ xong.

Thua rồi

A — Có ấy không cái gì là không khoác loác thêm tướng vào.

B — Cuộc với anh rằng không đúng.

A — Ủ, nào cuộc.

B — Anh cứ hỏi loài cô ấy bao nhiêu mà xem.

Của Hồng Sơn

Lầy cùn oán

Một quan nghị hễ cứ lên Hà-nội dự việc viện là nhảy ngay xuống xóm chị em để lom chát và bù khú. Một năm, quan ông ở Hà-nội về, quan bà biết chuyện nổi máu ghen, lôi tuốt ngay vào nhà xí khóa trái cửa lại. Quan ông phân uất ngấm một câu cửa cu Ông-như-hầu rằng : « Giăng tay muốn rút lơ đồng, bực mình muốn đập « tiêu phồng » mà ra. »

Ái giỏi hơn

Thầy ký sẽ kể chuyện với ông phán Bê :

— Ông phi-công kia thật tài giỏi. Ông ta vừa rồi, ngồi máy bay, ở luôn trên trời đến một tháng mới hạ xuống.

— Chà, ở trên trời có một tháng thì giỏi cóc gì ? Tôi ở với vợ tôi gần hai mươi năm nay được mới là « giỏi chừ. »

Đàn ông

Cô Thanh có tính đi và thích học đàn. Đàn tây, đàn lau, đàn ta, thử nào cô cũng học, cũng giỏi. Có hỏi bạn : « Đố các chị biết tôi thích đàn nào hơn hết ? »

Một người vui vẻ đáp :

— Đàn... ông.



CON ÔNG LỤC SỰ — Thầy ơi, thằng Tý nó đánh con đấy ạ !

ÔNG LỤC SỰ — Im, để tao làm biên bản.

Mlle Thụy-Quy tốt nghiệp tại Mỹ-viện Paris giúp về Massage, Manueure, Maquillage

TÀN NHANG 2\$ — 3\$ một hộp

Khởi hân, về sau không phát nữa. Làm hết tàn nhang và mụn da, tươi da. Khi mua muốn thử đánh các nốt tàn nhang, đánh thử trong 5 phút sẽ thấy kết quả ngay trông thấy bằng hộp thuốc này:

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$ - 3\$ một hộp

Mỹ Viện Amy

26, Hàng Than — Hanoi

Câu chuyện hằng tuần...

TUẦN LỄ thứ nhất của vụ tổng tuyển cử dân biểu khóa này!

Hà-thành xinh đẹp và ăn chơi của chúng ta chỉ có sáu, bảy người ra tranh năm cái ghế nghị viên, trong số đó, một cái đã như dành riêng cho một người vì người này không có địch thủ.

Đó là biểu hiệu sự lãnh đạo của dân Hà-thành? Không, đó chỉ là biểu hiệu sự biết điều của những kẻ vô tài đã quả quyết giấu kỹ cái vô tài của mình vào tù sắt. Nghĩ cũng phải, cái vô tài ấy nằm trong tù sắt thì nó còn là tiền. Đem phung phí, đem tung tóe nó ra phố, ra viện thì nó sẽ tan thành nước, thành... bùn, và có khi hơn thế nữa,... thành huy chương, kim khánh, chức tước, phẩm hàm hay gì gì nữa.

Nhưng lại vẫn có người còn rất nhiều tài tuy đã dùng hoang dùng hủy, dùng bừa dùng bãi nó ở ngoài đường và trong viện, mà cũng chịu văng mặt chốn cổ đô, và văng tên trên bảng sơn treo nơi địa hê tòa đốc lý.

Người có tài nhiều hơn hết trong số người có nhiều tài ấy là ông Phạm huy Lục, luôn mấy khóa ra ứng cử để đề bệp đối phương, lại luôn mấy khóa ngồi vững trên ngai nghị trường. Thực là đúng vậy thay! Thực là tài vậy thay!

Thế mà năm nay ông ta nhũn nhặn quá, chả chịu đem dùng đem tái ra phò cho bà con Hà-thành được trông thấy, xem nó có vẫn còn xanh tươi như bộ mặt ông không (nói thể chứ thực ra, mặt ông Lục chỉ xám tuy tên ông là Lục).

Kể thì ông Lục cũng không đến nổi giấu hân tài và dùng vào trong

tủ sắt, ông chỉ mang nó lên Phủ-thọ để tranh đánh với... ông cái ghế nghị viên trên ấy. Người ta đồn rằng vì ông Lục tiềm nhiệm cái thú đánh cờ một mình (đi bên này một nước, lại đi bên kia một nước) nên nay ra ứng cử nghị viên ông cũng muốn tranh cử một mình, nghĩa là chọn một hạt không có địch thủ.

Lại có người đồn — vẫn lời đồn — rằng ông Lục làm thế là cốt đánh dưng, đánh tài đề vào viện tranh ghế nghị trường. Đem dùng đem tái ra phung phí ở Hà-thành là một việc vô ích và vô ý thức. Vì thế bỏ nơi nghìn năm văn vật đề tam lãn lên chốn giang sơn đức Hùng-Vương là đặc sách lắm vậy.

Còn có người đồn — rõ nhiều lời đồn! — rằng ông Lục có tiếng là cái đầu của một đảng phái, đáng phải trực trị. Kỳ thực ông ta chỉ là cái cổ, xưa cũng vậy mà nay cũng vậy, còn cái đầu thì có nhiên là ông Nguyễn văn Vĩnh. Nay cái đầu mất rồi, mà cái cổ vẫn chưa mọc thành cái đầu. Vậy thì còn lấy đầu đầu mà đương đầu với địch thủ: tìm nơi không có địch thủ để khỏi phải đương đầu thực là chí lý lắm vậy.

Hắn có người hỏi: ông Lục mất đầu, — (đầu tinh thần chứ không phải đầu vật chất đầu nhẹ, xin chớ hiểu lầm mà khốn) — nhưng tìm thì liệu có còn để đem hiến quốc dân không? Điều đó xin cử tri chớ vội lo: nếu ông Lục không còn tìm thì ông ấy sẽ xây đắp một trái tim bằng xi-măng cốt sắt thay vào vì nghe đồn — hãy còn đồn! — ông Lục là một tay thợ nề rất lành nghề.

Khái-Hưng

BỐ — ở trường
tạo thấy mày là
nhớn nhất.
CON — Còn thấy
giáo nữa.



Tinh thần xã hội bên Anh

Lady Maureen Stanley — phu nhân ông Oliver Stanley, tổng trưởng bộ Thương-mại bên Anh, và con gái Lord Londonderry, tổng trưởng bộ Hàng-không — là một người đàn bà trong quỹ phải rất tận tâm với các công việc xã hội. Chính bà làm hội trưởng hội « Bài trừ những nhà tối tăm » và nhiều hội khác. Trong một bữa tiệc ở Cercle Interallié bên Pháp, bà có nói về sự này nọ của tinh thần xã hội bên Anh với những công cuộc đã làm được từ hồi chiến tranh.

Bài trừ nhà hang tối

MỘT sự thay đổi đã nảy nở ra về vấn đề nhà ở của dân lao động. Người ta đã hiểu chỗ quan trọng của nhà cửa đối với sự ăn ở hàng ngày. Những vấn đề tu bổ trong các thành phố, sửa sang ở thôn quê, bài trừ những nhà hang tối là những vấn đề cần phải giải quyết ngay. Trong các ông, ai mới đây có sang nước Anh, tất đã nhận thấy hằng hà sa số những nhà mới dựng lên khắp khắp nơi. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi, những khu đất lớn bỏ không đã đầy rẫy những phố xá, nhan nhản những ngôi nhà đồm dáng chung quanh có vườn hoa. Từ sau hồi chiến tranh, riêng ở Anh và xứ Galles người ta đã dựng, không kém ba triệu rưỡi ngôi nhà mới. Gần phần ba số dân chúng trong nước đã đến ở những nhà mới ấy. Một triệu người nghèo khổ, gần đây đã sống trong những nhà hang tối, đã có một chỗ ở sạch sẽ đầy đủ. Trước kia người ta nói xây những ngôi nhà ngàn nắp đầy đủ quá, chẳng hạn có kèm những nhà tắm, là vô ích, và dân chúng không hoan nghênh sự đầy đủ ban phát cho họ ấy. Tôi không cần nói rằng sự kinh nghiệm đã cho ta thấy kết quả trái ngược lại. Không những sự an thích (1) được thợ thuyền thuê nhà rẻ tiền hoan nghênh, mà còn là một quyền lợi họ đòi cho được nữa.

Năm 1912, những nhà xưởng xuất đạo luật về nhà cửa xin chính phủ cấp cho 500.000 bảng để bài trừ những nhà hang tối. Con số ấy bị thượng nghị viện phản đối kịch liệt. Suýt nữa thì đạo luật không được viện ưng chuẩn. Ngày nay cộng các món lại gần 100.000.000 bảng đã chi đi mỗi năm về công việc này.

Bảo trợ sản phụ

GÌỜ tôi nói đến vấn đề tôi chú ý nhất: ấy là vấn đề bảo trợ đàn bà sinh nở và vấn đề vệ sinh con

trẻ. Ở đây cũng mọi phong trào may mắn nổi lên trong dư luận. Trước kia người ta đề mặc tạo hóa, chỉ riêng những người khỏe mạnh là sống sót; nay chúng ta trở lên nhân đạo hơn. Những nhà thương và nhà khám bệnh dựng lên nhan nhản; những công quả của khoa học ngày nay đã áp dụng để cứu không những chỉ các sản phụ khỏe mạnh, mà cả các sản phụ khác nữa.

Lúc bắt đầu chỉnh sách hiện hành, ta phải kể đến công việc, mới đầu ít ỏi và càng ngày càng bành trướng, công việc của các bà « đi thăm » tinh nguyện. Các bà đi thăm làm việc liên lạc với các nhà chức trách y tế, và phận sự các bà đó là báo cho những người này biết mỗi khi có những trường hợp phải cần đến thầy thuốc.

Sau phải kể đến những nhà chữa bệnh để nằm trước khi sinh nở. Ở đây người ta khuyến dân và chăm nom dân bà có mang rất chu đáo. Năm vừa qua, một đạo luật đã ban hành cho quyền mỗi người mẹ, trong khi sinh sản, được một cô đỡ lành nghề trông nom. Các dân bà nghèo, sẽ được miễn tiền phí tổn.

Sau hết những cơ quan vệ sinh con trẻ phải giữ trọng trách chăm nom sức khỏe của trẻ cho đến khi giao chúng được cho ban y tế của nhà trường.

Đấy là tất cả những cơ quan, suốt cả một đời, săn sóc đến sức khỏe và hạnh phúc của người dân. Đó nhất là nhờ về những người có công tâm ra gánh vác việc xã hội nên sự sinh sống của quần chúng trong hai mươi năm gần đây, đã trở nên tốt đẹp bội phần...

(Marianne) M. dịch

(1) Chúng tôi dùng chữ này để dịch chữ confort, nhưng chưa hết nghĩa. Chữ confort bao hàm cả các điều kiện để cho sự sống được dễ chịu và đầy đủ. Người mình (và cả người Tàu) còn biết sự dễ chịu là cái gì, nên tiếng ta và tiếng Tàu không có chữ để dịch sát nghĩa chữ confort.

PHÒNG TÍCH

1 là: Com no rượu say với ham tình giục
2 là: An no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bôn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi một, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một bản uống Op25

Liều hai bản uống Op45

VU - BÌNH - TAN Ăn tứ kim tiền năm 1926

18 bis, Lachtray HAIPHONG

Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HA 13 hàng Mã (Cauve) - HANOI

Đại-lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN 100 Phố Bonnal, HAIPHONG

Có lính 100 Đại-lý khắp HANOI và

các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS





Cô bé con bán hàng mở vung mức nước chè; làn khói nóng và thơm thoảng qua mặt khiến Dững nhớ đến hôm nào ngồi cạnh Loan trong lòng ấm áp và nhìn ra cảnh chiều mờ sương thu.

Chàng nhận rằng hôm nay vô tình chàng lại ngồi nguyên chỗ cũ; trời tháng tám, tuy chưa rét lắm như hôm Thái đi, song những cơn gió nam thổi từ phía sông lên làm sỗ tóc chàng và rào rào trong lá cây gạo bên hàng nước. Dững đã thấy hơi lạnh và nhấm cái buồn xa xôi của những cơn gió heo may mới thổi về. Một năm gần qua.

Dững cầm bát nước chè tươi vừa uống vừa nhìn Xuân ngồi trước mặt; chàng thấy Xuân khỏe mạnh hơn trước nhiều và có nước da xạm đen của một người dạn nắng gió.

— Anh đi được một năm rồi đấy.

Xuân vui cười đáp:

— Đã làm gì được một năm. Anh Thái đi, lúc bị bắt về thì tôi còn ở Lao-kay. Kể ra thì cũng gần được một năm.

Tên người bạn đã chết một cách thảm thương tình cờ nhắc đến khiến Xuân cúi nhìn xuống đất; chàng thông thả nói:

— Mới có một năm đã bao nhiêu sự thay đổi. Anh Thái, anh Vương, anh Tạo...

Dững nhìn Trúc đương mãi chọn mấy quả na trong rá:

— Chỉ có tôi và anh Trúc là vẫn thế, chẳng thay đổi gì cả. Kéo mãi cái dùi vô công rồi nghề tẻ ngắt.

Trúc nhắc lên một quả na to, còn nguyên cành lá, vui vẻ nói:

— Lá còn xanh thế này mới chín cây. Cô bé nói tiếp:

— Quả nào thì cũng chín cây cả. Cháu vừa hái ở trong làng ra xong.

Trúc bừa dôi quả na và chợt nghĩ đến Hà, chàng bắt chước dáng điệu nàng, cũng nhắm mắt lại, chau đôi lông mày và chép miệng nói:

— Na làng Châm ngon có tiếng. Thơm và ngọt.

Trúc nếm rồi đưa cho Xuân một nửa:

— Anh này bấy lâu ở bên Tàu chắc không được ăn. Anh ăn thử mà xem. Cả mùa thu sẽ vào bụng anh.

Trúc bảo Xuân:

— Anh còn nhớ độ ở trọ nhà bà hai Vạn không?

— Đời nào quên được, nhất là cô con gái bà ta, cô Hiền.

Trúc mỉm cười nói:

— Tôi thì tôi nhớ nhất cây na ở nhà bà ta. Cây na ngon lạ. Bà ta giữ gìn ghê lắm. Một hôm mình ăn trộm được một quả, phải đứng ngay ở gốc ăn vì đem ra khỏi vườn bà ta trông thấy mình ở vườn ra sẽ khám túi ngay.

Trúc nhìn cô bé con bán hàng và chắc là nó chưa đến tuổi niên niên mỉm cười nói luôn:

— Quả na suốt ngày phơi nắng, những mùi na âm âm và thơm phảng phất như môi một người yên.

Dững lắc đầu nói:

— Anh này bồng. Nói đùa nhắm nhĩ luôn mồm.

— Còn hơn các anh cứ đem mãi những chuyện buồn như cháu cần ra nói. Tôi đã bảo đừng nhắc đến nữa. Chẳng ích lợi gì, chỉ thêm nóng đầu.

Sáng ngày, trong mấy giờ đồng hồ, ba người đã sty xét bán cái và dự định rất nhều thứ. Trúc thấy ý Dững muốn nhân dịp này cùng đi theo sang Tàu với Xuân. Riêng về phần chàng, chàng chưa thấy muốn lắm vì sang Văn-Nam ở li bên ấy buồn bán như Xuân, Trúc cho là không khác gì ở nhà.

Trúc nói tiếp:

— Tôi tưởng cứ theo như lối

LOAN, DỪNG

TẬP 1

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

của tôi là hơn cả. Sống ngày nào biết ngày ấy: ăn thật ngon ngủ thật kỹ. Nếu phải ở trong nhà tù thì cơm nằm với muối ăn lại có một vị ngon riêng.

Chàng nhìn Dững và nghĩ đến Loan, đến những nỗi băn khoăn do dự chàng đoán Dững đã phải trải qua mỗi lần có cái ý bỏ đi theo các bạn; chàng bảo Dững:

— Anh còn nhớ độ chúng mình bãi khóa không? Chẳng biết anh thế nào chứ tôi thì lúc nào cần đến nhảy ra thì nhảy ra. Khi nào nhảy vào thì nhảy vào.

Dững mỉm cười nói:

— Có khi nhảy vào không được nữa.

— Không nhảy vào được thì thôi. Cứ thế mà liệu cách sống. Nhưng lần này phải cần thận. Chúng mình vì nhảy ra nên mới bị giam cầm. Lần này nhảy ra cũng là nhảy ra chỗ mờ mịt, không biết rõ: nhưng cần gì, đời là thế. Mình cũng có khi phải liều chơi.

Trúc bồng lấy tay che miệng mỉm cười nói:

— Chết chứ! Chính tôi bảo không nên bán tán nóng đầu vô ích mà chính tôi lại nói nhiều hơn cả. Đã bắt chước cô Hà rồi.

Xuân hỏi:

— Cô Hà nào mà thấy anh nhấc luôn đến tên từ hôm qua đến giờ?

— Hà em anh Cận... Bấy giờ

nhón lăm. Hình như cũng lấp lờn bắt chước chị.

— Chắc là có đấy. Vùng các anh có lẽ nhiều người nhất đấy.

— Kém vùng Cồ-am anh một ít thôi. Vả lại cũng không danh giá gì. Có danh giá thì chỉ danh giá cho những người ở lại yên thân, hay còn sống.

Xuân nói:

— Hai anh vào Ý-dương với tôi đã rồi bây về.

Dững đáp:

— Anh vào thôi. Tôi phải về ngay, thầy tôi đợi ở nhà.

Chàng mỉm cười nói đùa:

— Phải về vì đi hai hôm đã nhớ nhà rồi.

Câu nói đùa nhưng cũng là câu nói thật. Dững nghiệm ra rằng lần nào cũng vậy, đi đâu một vài ngày là chàng đã thấy nẩy ra cái ý muốn về nhà, về nhà để được gần cạnh Loan. Gia đình, quê hương chàng yêu mến chính vì nơi đó là nơi chàng với Loan trong bao lâu đã cùng thở một bầu không khí, đã cùng ngắm những cảnh sắc thay đổi hết mùa này sang mùa khác, năm này sang năm khác.

Trúc muốn gặp Hà, ngập ngừng một lúc lâu mới dám nói:

— Hay anh Dững về một mình. Tôi đi với anh Xuân vào Ý-dương.

DÓN XEM

DÂN

TỜ BÁO của DÂN

do một nhóm Dân - biểu Trung-kỳ tổ chức

XUẤT BẢN NGÀY THỨ TƯ MỖI TUẦN

11, RUE DOUARD DE LAGRÉE - HUÉ

Ngoài những bài nghị luận, khảo cứu

Có các mục

DÂN CƯỜI
DÂN KHÓC
DÂN KÊU
DÂN BỘC
DÂN NHÌN THẾ GIỚI
DÂN TẬP THỂ THAO
DÂN XEM CHIẾU LÔNG

Số đầu ra ngày 6 Juillet 1938

GIÁ BÁO: một năm 2p.00; 6 tháng 1p.00; 3 tháng 0p.50
Số 1 và số 2 biểu không. Muốn xem, xin kíp gửi địa chỉ về nhà báo.

Trúc thấy Dũng đưa mắt nhìn mình thật nhanh rồi lại nhìn ra chỗ khác ngay. Chẳng ngưng nghĩ nói tiếp như muốn phân trần :

— Đã lâu chưa gặp anh Cận.

Đã lâu không gặp Cận, đi với Xuân đến thăm là lẽ tự nhiên, nhưng sao chàng lại cứ tưởng rằng Dũng không cho thể là tự nhiên. Chàng mỉm cười mình tự nhủ mình :

— Có lẽ tại thể không tự nhiên thật.

Chàng mỉm cười lần nữa vì nghĩ đến trước kia nhiều lần chính chàng đã thăm trách Dũng cứ phải do dãn mỗi khi nói đến Loan, hay giữ gìn, che giấu chỉ sợ người ta nghĩ ngờ mình. Chàng toan nói hẳn ra và dùng cách bông đùa để che giấu : « Đã lâu chưa gặp anh Cận và cô Thúy-Kiều lắm lắm miệng » nhưng lần này chàng không thấy còn can đảm nói đùa nữa.

Dũng không nghĩ ngờ gì Trúc cả ; chàng chỉ mừng rằng Trúc đã nhận lời đi, Xuân không khẩn khoản mời chàng cùng đi lại Cận nữa. Chàng đã phải tìm hết cách làm thế nào về nhà kịp đêm trung thu. Chủ nhật trước khi người nhà của Thảo đem mấy cân bánh vào biếu bà tú, Loan có nói với chàng :

— Thế nào anh cũng phải về kịp đêm trung thu sang đây ăn bánh của chị giáo... với em. Em có nhiều chuyện hay... hay lắm lắm.

Nói xong Loan mỉm cười một cách ý nhị rồi đi Loan cắt bánh vào tủ. Nhìn dáng điệu của nàng hoạt động trước mắt, Dũng từ khi biết thương mến Loan, lúc đó đã lần đầu để ý đến tấm thân của người yêu, tấm thân chàng vẫn biết là thanh đẹp, nhưng chàng chỉ nghĩ đến thoáng qua chưa bao giờ ngưng lại như lần này. Dũng thấy Loan giờ bàn tay lên sau gáy ; mấy ngón tay của nàng dương hững hờ vuốt mấy sợi tóc, bỗng đứng yên cả lại, như chờ đợi Loan suy nghĩ. Tự nhiên Loan quay nhìn Dũng, nhắc lại lời mời bằng hai tiếng rất nhỏ :

— Anh nhé ?

Nàng vừa mỉm cười vừa khẽ gật đầu luôn mấy cái và trong vẻ mắt Loan nhìn chàng lúc đó, Dũng thấy nhiều hứa hẹn tuy chàng vẫn không biết rõ là những hứa hẹn gì và không dám chắc có phải thật thể không.

Dũng đợi ngày tết trung thu đến như một đứa trẻ và từ hôm ấy chàng không sang bên nhà Loan nữa, sợ một lẽ gì sẽ đến làm mất cái hy vọng không cần cứ, rất mong manh, nhưng chàng thấy đẹp hơn là những hạnh phúc lớn ở đời.

Tuy biết trước là có lẽ đêm hôm ấy rồi không có gì cả, nhưng khi nói chuyện với Xuân về việc đi, chàng vẫn nghĩ thêm :

— Đi đâu thì đi miễn là sau đêm trung thu.

Dũng bắt tay Xuân và Trúc, rồi đứng nhìn hai người đi về phía làng Ý - dương. Chàng trả tiền cô bé, bước lên mặt đê.

Một cơn gió thổi mạnh khiến Dũng giữ tay giữ lấy mũ cho khỏi bay. Bỗng chàng đứng dừng lại ngừng nhìn lên.

Trên đầu chàng cả một vùng sáng rung động ; mặt trời thấp và ánh mặt trời phản chiếu ở mặt sông chiếu lên sáng cả đám lá gạo ở trên ngọn cây dương tời tập trong gió.

Lũ trẻ trong nhà thấy Dũng về chạy ra reo lên. Lần đầu chàng không làm chúng thất vọng.



đứng lại vồn vã, hỏi han. Hiền đương xếp cổ trông trắng trên bàn, bảo Dũng :

— Chú về chậm quá. Cúng xong, cả nhà đợi chú mãi rồi mới ăn cơm.

Dũng nói :

— Phiền quá. Đã bao lần tôi nói tôi đi đâu thì mặc tôi ; làm thế mất cả tự do riêng từng người.

Hiền nhìn Dũng :

— Tại chú tự do quá, thầy không bằng lòng.

Dũng vẫn biết là của mình không bằng lòng từ lâu, câu nói

nhẹ của Hiền thật ra không có gì cả, nhưng sao chàng lại thấy mình tức giận đến thế được. Chàng nói sảng :

— Tôi có tự do của tôi. Tôi muốn sống thế nào thì mặc xác tôi.

Hiền mở to mắt nhìn Dũng, nói :

— Ô hay...

Dũng muốn nói nữa để cho đỡ bớt nỗi tức bực vô cớ rạo rức trong lòng, nhưng chàng cố giữ lại vì chàng sợ nói ra thành sinh chuyện với Hiền, người mà chàng vẫn yêu nhất trong nhà. Hiền nhìn Dũng và nghĩ đến những việc lỗi thời đã nhiều lần xảy ra giữa ông Tuấn và Dũng ; riêng nàng nàng cho là tại Dũng có tính cứng đầu hay cãi lại cha. Tuy Dũng vẫn có lý nhưng cứ chỉ khác hẳn mọi người trong nhà của Dũng, nàng cho tự nó

nó đã là một cái tội lớn rồi. Hiền không hiểu tại sao Dũng đối với cha lại không tỏ vẻ gì là sợ hãi, sự sợ hãi mà từ lúc nhớn lên nàng vẫn có và cho là tự nhiên.

Bỗng Hiền nhớ lại điều gì và mỉm cười vui vẻ ; nàng nói :

— Ô hay, chú quên rồi à ? Hôm đi chú dặn tụi em rằng thế nào hôm nay cũng về kịp ăn cỗ.

Dũng cũng nhớ lại rằng hôm đi, nghĩ đến lời mời của Loan, trong một lúc vui miệng chàng đã có nói sẽ cố hết sức về kịp ăn cỗ.

(Còn nữa)

Nhất Linh

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Nguyễn Hồng :

Bỉ Vô (0p.55).

Trọng Lang :

Hanoi làm than.

Thạch Lam và Khái Hưng :

Hai thế giới, (Một năm ở Cao-dăng, Mục tàu giấy bản).

Thạch Lam :

Gió đầu mùa (0p.35)

Ngày Mới (Sắp xuất bản)

Xuân Diệu :

Thơ Thơ, (Sắp xuất bản)

Khái Hưng :

Hồn bướm mơ tiên, Nửa chừng xuân, Tiếng suối reo, Giấc đường gió bụi, Trống mái, Tiêu sơn trắng sỡ, Tục luy, (hết) Gia đình — 0p.60.

Nhất Linh :

Đoạn tuyệt, Tối tăm, Hai buổi chiều vàng, Lạnh lùng (hết)

Khái Hưng và Nhất Linh :

Gánh hàng hoa, Đời mưa gió, Anh phải sống (hết).

Tú Mỡ :

Giòng nước ngược I (hết) Giòng nước ngược II. (Sắp xuất bản).

Thế Lữ :

Mấy vần thơ, Bên đường Thiên lôi, Vàng và máu, Mai-hương và Lê-phong, Lê-phong phóng - viên (hết)

Gió ngàn (Sắp xuất bản)

Đoàn Phú Tứ :

Những bức thư tình (hết) Mơ hoa (Sắp xuất bản).

Vi Huyền Đắc :

Mạc Tin (dịch) — 0p.65

Hoàng Đạo :

Trước vành móng ngựa (0p.35), Mười điều tâm niệm, Dấu xe cũ (Sắp xuất bản).

80, Quan Thánh — HANOI

BEAUTÉ 1938 . . . BEAUTÉ NATURELLE

Un teint pur sain, rayonnant, d'une couleur fraîche et juvénile, est la principale caractéristique de la beauté 1938. Depuis toujours, les femmes désirent cette beauté naturelle. Une nouvelle découverte, GUITAROSE — beauté nouvelle — a supprimé brusquement tous les inconvénients des anciens fards et a exaucé le vœu de toutes les femmes. Il s'applique facilement, s'étale et s'estompe très bien, s'unifie parfaitement avec l'épiderme de telle façon que l'eau, la transpiration, les poudrages répétés ne diminuent en rien son éclat. GUITAROSE affine le grain de la peau, n'obstrue et ne dilate pas les pores, permet à la peau de respirer et, ce qui est le plus important, GUITAROSE embellit d'une façon tellement naturelle que personne ne s'apercevra que vous avez employé un produit de beauté.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue du Chanvre — Hanoi

(Tiếp theo trang 10)

(livret), dính theo đây. Và hiện nay nó xin quan lớn xê lại cho nó mà cho nó một việc, làm vườn thì nó «sở đắc» lắm, vì trước nó vẫn theo hầu quan mà làm vườn, đánh xe ngựa, làm bồi, nấu bếp. Nghĩa là giờ nó nghèo đói lắm, ở nhà quê không có việc gì làm, thành thử cái ăn không có, lại hai vợ, lại một lũ con bỏ nheo bỏ nhóc, quan mà không trông lại thì chỉ còn có một việc treo cổ lên xà nhà mà chết. Ông viết thêm cho: làm vườn thì nó thạo hơn cả. Vì nó vốn là đầu cây trước khi đăng lính»

Ông bộp dổ mặt tía tai lồi thối kể đi, rồi lồi thối kể lại. Đọng ông hỏi:

— Ông dịch phải cho đúng mới được! Bỏ nheo bỏ nhóc, ông viết là gì? Chả hạn?

Ông «viết thuê», nhìn tôi, hơi bẽn lẽn. Ông rửa ngời bủ vào tờ giấy thăm, khẽ nói:

— Dịch tạm là: misérable!

Ông bộp trợn mắt lên:

— Ráp, ráp, gì đấy. Kể cũng được! Nhưng dịch tạm! Dịch tạm là thế nào? Bao giờ ông mới dịch thật?

Ông kia đã yên lòng rồi, nhìn ông bộp thẳng nhiên nói:

— Tôi muốn nói dịch phác! giờ tôi chép lại, ông nhé?

Ông thằng dịch đã thú với tôi:

— Ăn thua gì đâu, cái nghề này. Có khi mười ngày mới có một người nhà quê thuê viết đơn. Chỉ đủ tiền nhà. Tiền ăn đã có nhà tôi lần tảo...

Ông bộp mắt nằm hạo. Ông vẫn kể nhẽ bên tai tôi:

— Tôi chắc là anh này dịch láo bét. Hân đọc lại, tôi nghe nó làm sao ấy. Chắc là chữ nghĩa nó cũng chả hơn tôi mấy tí, ông nhỉ?

Tôi không để ý đến lời ông hỏi. Tôi nghĩ đến chữ «misérable», tôi nghĩ đến những dân quê ăn chờ năm đói mấy ngày mới nộp được một cái đơn đến tay quan.

Cho đến lúc tôi được tay quan, cái đơn đã làm xong biết bao nhiêu người. Riêng «chết», chỉ có anh khổ bện đem nó đi thôi!

.. Một thầy

Thầy này, người to béo, voi v, mặt mũi phì nộn, nhưng nhẵn quện. Vành môi nhợt nhạt như môi một người nghiện dờ.

Làm dân

Tôi thường gặp hẳn ở ngoài đường ăn vận to, nhẵn nhũ như một ông Cả hay một ông Hai. Hẳn chạy việc cho dân quê vì chỉ có quê mùa thì mới dùng đến hẳn — mà luật mĩt dằng luật, tày dặc dằng tày.

Hắn chỉ biết nói tiếng Annam thôi. Nhưng hẳn đã có ngoại khoa, hay là có «trúng» như một con nhà thờ. Nghĩa hẳn đem thân hiến cho những người có thể lực, thích «Rẻ gian», và tiêm thuốc phiện cho họ.

... Và một thầy

Trong một tiệm thuốc phiện, tôi đang nhặt tài liệu giữa mấy con «sáu» bàn đèn... thì người ta giới thiệu với tôi một ông tham. Ông này ăn vận tày, người gầy gò. Nhưng tôi đã hoài nghi về chức phận của ông, khi tôi thấy bộ quần áo của ông mặc ít ra cũng được nửa tháng rồi, tóc ông bết bóng, đầy gàu, trên đôi mắt gian xảo, hốt hoảng.

Ông gọi thẳng bồi tiệm, ghé vào tai nó mà nói thăm mấy câu. Câu sau eùng thật to: «và hai xu thạch đen nữa!» Nhưng tôi đã nghe được cả câu kia. Gộp cả hai lại, nó như thế này: «Em mua cho anh hai xu sỏi, hai xu châu lợt, và hai xu thạch đen nữa!» Quảng quảng tí, em nhé?» Trong khi đợi, cũng như trong khi ăn; ông đứng lên ngồi xuống bần khoản, như người sợ nhỡ lâu.

Ông bộp nhìn tôi, nở một nụ cười thật nhạt, rồi cúi xuống lấy bàn tay đo chiều dài chân tôi, làm bầm:

— Ổ, vừa lạ này!

Xong, ông ngừng lên bảo tôi:

— Moa có đôi giày «dòn» mới tinh, «dàng» ấy mua dùm hộ nhé?

Ông đã ăn xong, và đi rồi. Một người mỉm cười:

— Vào đây định hút dầy, nhưng sự thấy tôi, cho nên anh chàng lảng mất. Nếu nằm đây, thì dầy này sẽ lật tày cho coi. Tham gì cái thằng... «ma cà chích» đó. Bớ bảo cũng không dám xưng tham ra ở chỗ này.

Tham với cu lý toét đình dù kia! Người đó ngoảnh về phía tôi:

— Anh chàng đó vốn là thầy có giả cày. Nó có biết luật pháp là cái gì.

Chỉ đủ rằm ba câu tiếng tày thôi. Hứa chưa? Thỉnh thoảng, chàng sách va-lit vào những hàng cơm, vợ vẫn trong tòa án rồi tán róc với các bác nhà quê. Anh nào lảng tai nghe ông tham đó, tức là bị rồi. Vì nó nó khéo lắm. Ví dụ: một anh bị tòa kết án oan. Người nhà đang lo chạy mẻo-mặt thì vấp phải nó. Nó tán rằng nó là ông tham, quen tất cả quan tòa, tất cả các quan to trong Thống-sứ. Bỏ-liền ra, nó sẽ chạy cho, việc khó đến đâu cũng phải trôi bồng bồng. Muốn cho anh nhà quê tin, nó chạy ra trước một ông sen đầm tày, giờ chân giờ tay, nói bố lếu bố lếu một hồi. Anh nhà quê đã hơi phùng phùng rồi. Nó liền dẫn cu cậu vào Thống-sứ. Vào Thống-sứ thì ai vào chả được. Thế là cu cậu tin, thả cho nó vài đồng để nó kiếm cái lễ «liền kiến» biểu quan. Vài đồng cũng đủ hút vài hôm rồi, lại kèm cả sỏi, chả và thạch đen nữa.

Người đó bộp gât gù:

— Nhưng cũng phải phục hai ba cái tài mọn của nó, kể cũng khá: một anh nhà quê đi lĩnh «mandat» hết giờ dành phải về không. Thue nó dăm hào đồng bạc, nó sẽ lĩnh hộ cho. Nó cầm mandat vào tận buồng giấy ông chánh, kẻ nhẽ xin lĩnh cho bằng được mới nghe.

Vì trơ, thì nhất nó dầy! Hai là đứng trước hỏa lò, hay là sở Mật-thám, nó vận động hộ cho nhà quê được phép vào thăm người nhà. Vì nịnh nọt, luôn củi, thì cũng nhất nó dầy!

(Còn nữa)

Trọng Lang

BÁO MỚI

DỰ LUẬN tuần báo văn chương và chính trị do ông Bùi xuân Diễn quản lý và ông Đỗ xuân Mai tức Mai Lĩnh chủ nhiệm, đã xuất bản ngày 27-6-38, Giá báo: Mỗi số 4 xu, một năm 2\$00. Báo quán 57 Rue Phúc Kiến Hanoi.

Mandat của ai?

Bản báo có tiếp được cái Mandat số 022.219.172 tiền 2\$29 mua ngày 21 Juin 1938 tại Kontoum. Mandat ấy không đề tên ai. Váy của bạn đọc giả nào xin cho biết.

N. N.

HỘ THƯ

Ông Đặng Trung ở Đà-t — Mandat số 022.105.054 5p.00 ông định mua Ngày Nay hay Phong Hóa cũ xin cho biết.

«Cet aliment pour la Peau au Biocel m'a embellie comme par miracle» dit une infirmière



Son effet fut presque magique. En quelques jours, je vis les petites rides et lignes commencer à disparaître. En deux ou trois semaines, je parus dix ans plus jeunes. Le Biocel — à ce que m'a dit un médecin — est la découverte d'un grand Professeur de l'Université de Vienne. La Crème Tokalon, Couleur Rose, en contient maintenant. Employez cette crème chaque soir, avant de vous coucher et, le matin, mettez de la Crème Tokalon, Couleur Blanche. Cela donne rapidement une vitalité et une jeunesse nouvelles à un teint même terne et terreux; rend la peau claire, fraîche, ferme, et la débarrasse de toutes rides et imperfections.

Agents: F. Maron A. Rochat & Cie 45, Bd Gambetta — HANOI

et 7, Rue Negret
(Place Negret)
HANOI
Pharmacie THAM HOANG TIN
Pharmacies de 1^{re} classe
Thuốc m ở i, giá hạ
Mở cửa cả buổi trưa

Trần Châu Tín
BAC AI
Nợ và trị CẢM-NHIỆT CÓ BAN-TRAI KINH-PHONG
Thôi bình 15 Phút
BÁN KHẮP NƠI
Nº100 TONG ĐOC PHUONG ChoLon

VÕ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ



3 — Place Négrier,
Bờ-hồ — HANOI

Tập thơ

(Tiếp theo trang 8)

— Em gái anh lúc nào cũng sẵn sàng đến anh, chỉ mong anh sẽ có việc cần đến em, chẳng bao giờ em từ chối.

Sáng nay em sai nó ra hồ hái mấy bông sen trắng cắm trong buồng ngủ của anh. Lúc anh hỏi, em nói là của Liên gửi biếu để xem anh nghĩ sao...

Mão cười nói:

— Anh không thích hoa mấy, song sen trắng của cô Bạch Liên thì anh cũng thích vậy...

Thời chào chị, cô Liên sang chơi, em tạm ngừng chuyện, để thư sau. Gặp các bạn, chị nói họ em có lời thăm các bạn, và mong thư của các bạn đó.

Hón chí.

Hà-nam le 5
Aout 1936

Ban Thanh Tâm,

Em để ý ít lâu nay, coi bộ anh Mão có vẻ buồn nhiều lúc đến buồng anh, gặp anh đang nghĩ ngợi, em lại rón rén quay ra.

Nhìn nét mặt buồn của Mão em

khô tâm lắm, chị à! Trước mặt anh, em hết sức làm ra vẻ tươi tỉnh, song em chẳng dám đối được lâu. Em phải tìm cách tránh mặt anh, đến chỗ vắng một mình một bóng, tự do mà buồn mà nghĩ ngợi, thành mấy hôm em kiếm có một không đến buồng học của anh, thì anh ấy này sang buồng em thăm nom luôn. Thấy tiếng giầy anh là em nằm dả vờ ngủ: Anh đặt tay lên trán em rồi anh lặng lẽ trở ra. Anh ra khỏi, em hồi hận đã để anh phải lo ngại cho em. Sáng hôm sau thấy Liên sang sớm thăm em: Liên bảo anh Mão viết giấy bảo em mệt, Liên phải sang ngay.

Sợ để mình anh thơ thẩn, em phải trở dậy làm công việc như thường.

Chiều hôm qua, Mão rủ em đi chơi, anh muốn nói với em câu chuyện... Chị Thanh Tâm! Chị có đoán là chuyện gì không? Mão nhờ em nói với Liên rằng anh muốn hỏi Liên... nếu được, anh sẽ viết thư cho cô em và thưa chuyện cùng ba má em. Mới nghe anh nói, tim em đập, chân tay em run... Em như muốn ngủ... Song em cũng lặn thành và hứa sẽ lặn tìm giúp anh được đẹp ý.

Đêm hôm ấy em không sao ngủ được, em khóc cái tình éo le của em. Ban ơi, em như người mê chết tình... vì có bao giờ em hy



vọng lấy được Mão đâu. Yêu Mão, em chỉ mong được gần Mão và nếu Mão được đầy đủ hạnh phúc, em cũng thỏa mãn rồi. Vậy Mão, Liên, hai người thân yêu của em thành duyên, em cũng chẳng ăn hận nữa.

Em hãy kể qua gia đình Mão chị nghe: cô em là chị ba em lại lấy anh họ má em, song bác em qua đời đã bao năm nay, có hai con là chị Dậu và anh Mão. Chị Dậu, cô em tình già chồng cho chị Dậu em rồi thu xếp việc nhà ở Huế yên, cô em sẽ về đi dưỡng tuổi già với ba má em, và lo vợ cho Mão, ba em cũng bán với cô em thế.

Bạn chỉ thân của em ơi, về phần em, em sẽ ở vậy trọn đời hầu ba má em và cô em. Chị tưởng

lương em sẽ là cô em gái ngoan ngoan của Mão, lòng em cũng ấm áp được đôi chút.

Hôm sau em sang ngõ ý của anh cho Liên rõ. Liên nắm chặt tay em và ứa nước mắt.

Và, em đem chuyện kể lại cho Mão, anh sung sướng cười nói huyên thuyên, em cũng cười...

Đến hôm có giấy thép: cô em đau nặng, anh từ biệt Liên và em lật đật đáp tàu đi Huế. Trước khi bắt tay em lên tàu, anh còn ân cần cầm ơn em và nhờ em các việc ở Bắc... khi anh vắng mặt, thay anh săn sóc đến Liên.

Trở về vào buồng Mão, em thấy vắng hân đi, nhìn mấy bức ảnh của anh treo trên tường, mấy quyển sách gọn gàng trong ngăn tủ, em chỉ cảm thấy một vẻ lạnh lùng. Người mệt mỏi, em gục xuống bàn học ngủ quên lúc nào không biết. Lúc tỉnh dậy, cô Liên đang đứng bên em. Biết là em buồn, bạn rủ em đi chơi cho khuấy khỏa.

Bạn chị

Hà-nam le 4 Novembre 1936

Má chère Thanh Tâm,

Hết hè, Mão vẫn chưa ra học, cô em đau chưa bớt được phần nào, anh phải ở gần chăm nom cho mẹ.

Chị ơi, đời người ta như đám mây chiều, lúc tan lúc hợp chẳng biết đầu là chừng. Cách hai tháng đây, Liên đã theo nhà lên Hà-nội mở cửa hàng. Trước Liên còn hay viết thư cho em, gần đây em gửi cho Liên hai cái mà bất tin tức, em chẳng hiểu sao. Bỗng hôm qua em nhận được giấy báo hỉ của Liên đẹp duyên với một ông huyện tuy đã hai con song giàu sang hơn anh Mão nhiều... Chị ơi, một tâm hồn trẻ trung với ái tình tha thiết cũng không bằng cái danh vọng... Trời ơi!!!

Mão hay tin Liên lấy chồng, không biết anh sẽ đau lòng đến thế nào... Em thương anh quá... Lần đầu yêu bị ngay tình yêu bạc đãi.

Chị ơi! em không thể viết được nữa, trước khi dừng bút em xin cầu bệ trên phù hộ cho bạn được nhiều sự may mắn hơn em.

Bất tay chị.

Người bạn đáng thương:

Uân Ngọc

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
2, Rue de Nguyễn-Trung-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gặp khi gió kếp mưa đơn,
Dùng xe «AN-THAI» chàng
còn có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

TEINT MERVEILLEUX

Sans
Apparence
«Maquillée»



INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau. — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant «d'aérisation» suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon «Pétalia». Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner.

AGENT: F. Maron A. Roehat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TÉL. 328

D^r CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 8h

Khí cần kíp mời về
nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Être tranquilles

Descendez à

L'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot-Propriétaire-Tél. n° 48

CẦU Ồ

Cần người làm

— Cần một người có bằng tú tài complet để dạy học. Hồi tòa báo.

— Muốn mượn một bạn có bằng tú tài về ban Toán-pháp, để dạy một đứa trẻ học lớp 4ê B.

Hồi ở N 4 ruelle Hội Vũ Hà-nội

— Cần một người con gái dưới 20 tuổi có bằng S. H. P. V. để làm kế toán cho một hiệu tạp hóa ở nhà quê trong vùng Hà Tĩnh. Lương rất hậu.

Xin đến hoặc viết thư (kèm theo một cái bóng) cho M. Hồ Lê Phồn, làng Hữu bằng, phố Châu, Hà-Tĩnh.

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, hạnh kiểm tốt, đương làm việc trong một công sở, biết đánh máy, biết nói tiếng Tàu và Cao-mên, muốn tìm một việc làm ở ngoài, lương cố đủ sống (tại Hà-nội hay đi xa cũng được). Hồi tòa báo.

— Trẻ tuổi, đứng đắn, nhanh nhẹn, có bằng D E P. F. I., đã học qua ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học tư ở Hà-nội trong mấy tháng hè Hồi M. Đức Hồng, 24, Impasse Bourrin, Hà-nội.

Phân trần

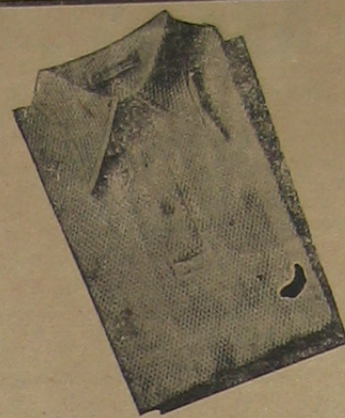
Nhiều bạn tưởng nhầm tôi là rề ông Phúc Đình, Trần viết Bình ở dốc hàng Kèn, vậy tôi xin nói để các bạn được rõ rằng ông nhạc tôi nay đã ngoài 70 tuổi, ở Bạch-mai, Hà-đông.

Võ đức Diên Kiến trúc sư

Thnóc Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miều, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiển hiện, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khỏi nên đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây nư ời Ta cũng công nhận là không đầu bằng. LẬU MỚI MẮC, tiểu tiện tức, buốt, xót, lấm mủ nên uống đẳng số 14 giá 0p60 một ve. — MẮC ĐÃ LẬU, tiểu tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) nước tiểu thì đục và lấm vẩn (filaments nên uống đẳng số 15 cũng 0p60 một ve.

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué — HANOI



Lần thứ nhất xư ta có kiển
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CỤ GIOANH
68-70, Rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, dù có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và rứt nọc. Thật là những môn thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hừa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu 0p.60, Gang mai 0p.70

ĐẠI LÝ : QUANG - HUY Hảidương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ÍCH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh

Muốn được mạnh khỏe không
gì hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền
L. Rondon et C^oL
18, Bd Đông-Khanh

Đông Dương đệ nhất sư



Hình đây là M. Lưu Ngọc Khoa người thay mặt tôi đi các nơi nhận tiền nong và chữ ký cùng giao dịch mọi việc vậy các ngài có thể tin cậy được. Các ngài muốn xem thì cứ việc ký tên vào mảnh giấy đưa M. Khoa mang về và khi trả tiền thì nhận lấy biên lai có dấu hiệu riêng của tôi.

MUÔN XEM BÓI

hãy tìm lấy một thầy nào danh tiếng nhất, thầy nào đã xem cho Vua, Chúa, xem cho người khắp năm Châu, tứ Xứ.

Thầy ấy là *M^{tre} Khanh Sơn* ở 36 *Jambert, Hanoi*, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, bao nhiêu tuổi và mua mandat 7 hào hoặc 12 tem 6 xu mà gửi về.

Vị cứu tinh của các bệnh như

HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN SỔ I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v. v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gòc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh như.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**
11, Rue de la Soie, Hanoi